



Mở thẻ tiêu ngay Ưu đãi mê say



Từ 05/4 - 05/9/2024
Áp dụng cho thẻ tín dụng SHB Mastercard

HOÀN TIỀN

- Lên đến 500.000 VNĐ khi mở mới thẻ
- 300.000 VNĐ khi chi tiêu mua sắm cuối tuần
- 3 triệu VNĐ khi đạt số tiền trả góp cao nhất

MIỄN/GIẢM

- Chuyển đổi trả góp tại mọi điểm



DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐƯỢC HƯỞNG ƯU ĐÃI THEO CTKM "MỞ THẺ CHI TIÊU - NHẬN SIÊU ƯU ĐÃI"

(Dành cho chủ thẻ tín dụng quốc tế SHB Mastercard Cashback/FCB Mastercard đợt 04 từ ngày 05/04 - 05/08/2024)

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
1	130700	CN AN GIANG	VO HOANG KHANH NGOC	010xxxx798	338xxxx527	533398XXXXXX7286	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
2	130700	CN AN GIANG	NGUYEN MINH NGOAN	010xxxx222	338xxxx484	533398XXXXXX7179	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
3	130700	CN AN GIANG	TRAN THI KIM UYEN	010xxxx133	338xxxx842	533398XXXXXX0905	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
4	111100	CN BA DINH	NGUYEN THI TRAM ANH	012xxxx179	338xxxx616	533398XXXXXX5279	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
5	111100	CN BA DINH	PHAN HANG NGA	011xxxx261	338xxxx114	533398XXXXXX4165	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
6	111100	CN BA DINH	DO NGOC QUYEN	012xxxx617	338xxxx496	533398XXXXXXXX9003	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
7	111100	CN BA DINH	VU THI TINH	300xxxx213	338xxxx859	533398XXXXXXXX4736	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
8	111100	CN BA DINH	LUU TUAN ANH	300xxxx837	338xxxx332	533398XXXXXXXX2214	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
9	111100	CN BA DINH	TRAN VAN DIEP	010xxxx875	338xxxx003	533398XXXXXXXX1007	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
10	111100	CN BA DINH	LE CHI CONG	013xxxx048	338xxxx726	533398XXXXXXXX3029	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
11	111100	CN BA DINH	MAI SON TUNG	013xxxx969	338xxxx515	533398XXXXXXXX4514	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
12	111100	CN BA DINH	PHAM THI THU THAO	013xxxx268	338xxxx656	533398XXXXXXXX1065	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
13	111100	CN BA DINH	NGUYEN HONG PHONG	013xxxx367	338xxxx628	533398XXXXXXXX6648	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
14	111100	CN BA DINH	LE QUANG DUNG	013xxxx490	338xxxx153	533398XXXXXXXX8032	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
15	111100	CN BA DINH	QUACH HOAI DUC	013xxxx249	338xxxx248	533398XXXXXXXX6904	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
16	111100	CN BA DINH	NGUYEN HIEN DUONG	013xxxx695	338xxxx212	533398XXXXXX2008	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
17	111100	CN BA DINH	PHAM THI THU VAN	012xxxx824	338xxxx255	533398XXXXXX6692	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
18	111100	CN BA DINH	NGUYEN THI HONG LAN	300xxxx239	338xxxx339	533398XXXXXX6386	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
19	111100	CN BA DINH	NGUYEN CAM TU	011xxxx749	338xxxx247	533398XXXXXX5755	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
20	111100	CN BA DINH	NGUYEN KIM DONG	010xxxx620	334xxxx246	533398XXXXXX4678	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
21	111100	CN BA DINH	DINH HA LUA	010xxxx477	338xxxx600	533398XXXXXX5802	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
22	111100	CN BA DINH	HA THI THU HANG	011xxxx840	338xxxx731	533398XXXXXX3645	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
23	111100	CN BA DINH	NGUYEN THANH TUNG	010xxxx767	338xxxx227	533398XXXXXX1599	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
24	116000	CN BAC GIANG	NGUYEN VU ANH	010xxxx157	338xxxx065	533398XXXXXX6732	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
25	111000	CN BAC NINH	NGUYEN THI HONG	011xxxx550	338xxxx404	533398XXXXXX6390	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
26	111000	CN BAC NINH	NGUYEN HUU TIEN DAT	013xxxx930	338xxxx372	533398XXXXXXXX6138	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
27	111000	CN BAC NINH	NGUYEN THI LAN	012xxxx557	334xxxx676	533398XXXXXXXX3502	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
28	132300	CN BEN TRE	TRAN KHANH NGAN	012xxxx159	338xxxx879	533398XXXXXXXX2369	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
29	132300	CN BEN TRE	DAO THI PHUONG HA	012xxxx603	338xxxx255	533398XXXXXXXX5882	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
30	132300	CN BEN TRE	TO THI CAM TU	012xxxx305	338xxxx895	533398XXXXXXXX8464	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
31	131700	CN BINH DINH	CAO THI HOA	010xxxx407	338xxxx803	533398XXXXXXXX6134	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
32	131700	CN BINH DINH	HOANG THI THU THUY	011xxxx620	338xxxx082	533398XXXXXXXX0507	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
33	131700	CN BINH DINH	HO TRAN NGOC THU	012xxxx622	338xxxx756	533398XXXXXXXX6715	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
34	131700	CN BINH DINH	MAI QUOC LINH	012xxxx368	338xxxx981	533398XXXXXXXX1354	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
35	130200	CN BINH DUONG	VO THI DAT	010xxxx489	338xxxx498	533398XXXXXXXX6207	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
36	130200	CN BINH DUONG	VONG HONG CHI	011xxxx069	338xxxx454	533398XXXXXX6486	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
37	130200	CN BINH DUONG	NGUYEN THI TUYET NGAN	010xxxx215	366xxxx423	554786XXXXXX5759	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
38	130200	CN BINH DUONG	HO TRUONG THI CAM NHU	371xxxx934	366xxxx405	554786XXXXXX9144	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
39	130200	CN BINH DUONG	NGUYEN THI TUYET MAI	060xxxx967	334xxxx523	533398XXXXXX1659	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
40	130200	CN BINH DUONG	HUYNH THI THU VAN	010xxxx532	366xxxx384	554786XXXXXX7118	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
41	130200	CN BINH DUONG	DANG THI THANH THUY	370xxxx611	338xxxx942	533398XXXXXX9821	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
42	131100	CN BINH PHUOC	THAI THI THANH NGA	012xxxx500	338xxxx055	533398XXXXXX6281	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
43	132100	CN BINH THUAN	TRUONG THI XUAN VY	011xxxx952	338xxxx266	533398XXXXXX9565	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
44	132100	CN BINH THUAN	LUONG THI PHUONG HUE	011xxxx017	338xxxx268	533398XXXXXX2820	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
45	132100	CN BINH THUAN	PHAN THI DUNG EM	070xxxx804	334xxxx840	533398XXXXXX1036	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
46	132100	CN BINH THUAN	LE HOAI NAM	013xxxx182	338xxxx386	533398XXXXXX1253	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
47	132100	CN BINH THUAN	TRAN LE QUOC SON	013xxxx655	366xxxx209	554786XXXXXX2781	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
48	132100	CN BINH THUAN	NGUYEN MINH LUAN	012xxxx437	338xxxx712	533398XXXXXX3833	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
49	132100	CN BINH THUAN	NGUYEN THI TRIEU VAN	011xxxx007	366xxxx044	554786XXXXXX7717	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
50	130300	CN CAN THO	PHAN HONG MY PHUONG	010xxxx694	338xxxx022	533398XXXXXX7103	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
51	130300	CN CAN THO	NGUYEN THIEN TRANG	013xxxx559	338xxxx684	533398XXXXXX0075	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
52	120100	CN DA NANG	TRUONG NGUYEN BICH DUNG	010xxxx371	338xxxx579	533398XXXXXX7132	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
53	120100	CN DA NANG	HO THI THU TRANG	011xxxx803	366xxxx452	554786XXXXXX2429	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
54	120100	CN DA NANG	NGUYEN THI HANG	011xxxx485	338xxxx677	533398XXXXXX0279	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
55	120100	CN DA NANG	DINH THUONG HUYEN	010xxxx064	338xxxx713	533398XXXXXX2500	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
56	120100	CN DA NANG	NGUYEN PHAN CHANH	011xxxx367	338xxxx194	533398XXXXXX8924	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
57	120100	CN DA NANG	NGUYEN THI NGOC TUYEN	013xxxx275	338xxxx434	533398XXXXXX7138	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
58	120100	CN DA NANG	TON NU KHANH VY	013xxxx332	338xxxx510	533398XXXXXX7418	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
59	120100	CN DA NANG	NGUYEN MANH HA	013xxxx365	338xxxx953	533398XXXXXX7676	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
60	120100	CN DA NANG	NGUYEN HOANG DUY	012xxxx823	338xxxx771	533398XXXXXX5894	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
61	121000	CN DAK LAK	NGUYEN HOAI NAM	011xxxx997	338xxxx361	533398XXXXXX1432	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
62	121000	CN DAK LAK	PHAM DANG KHOI NGUYEN	012xxxx180	338xxxx991	533398XXXXXX1300	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
63	121000	CN DAK LAK	VO TA TRUNG	011xxxx079	338xxxx618	533398XXXXXX4537	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
64	121000	CN DAK LAK	DINH VIET LONG	012xxxx298	366xxxx878	554786XXXXXX1065	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
65	121000	CN DAK LAK	NGUYEN DUY HOANG	012xxxx390	338xxxx129	533398XXXXXX0898	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
66	121000	CN DAK LAK	TANG THI TRUC	012xxxx551	338xxxx327	533398XXXXXX6877	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
67	121000	CN DAK LAK	DUONG VIET ANH	010xxxx433	338xxxx241	533398XXXXXX6439	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
68	121000	CN DAK LAK	PHAN DUC TRUNG	012xxxx842	338xxxx801	533398XXXXXX6968	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
69	121000	CN DAK LAK	DOAN MANH TUAN ANH	012xxxx264	366xxxx852	554786XXXXXX3500	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
70	121000	CN DAK LAK	DOAN NGOC HUONG	010xxxx989	338xxxx194	533398XXXXXX0831	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
71	121000	CN DAK LAK	LE MAI NGHIA	012xxxx556	366xxxx029	554786XXXXXX4053	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
72	111400	CN DONG DO	PHAM QUANG DOAN	304xxxx463	338xxxx974	533398XXXXXX2168	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
73	111400	CN DONG DO	TRUONG NGOC TRUONG	011xxxx368	338xxxx318	533398XXXXXX1895	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
74	111400	CN DONG DO	BUI THI HONG	011xxxx685	338xxxx759	533398XXXXXX1476	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
75	111400	CN DONG DO	NGUYEN HONG ANH	011xxxx834	338xxxx076	533398XXXXXX6497	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
76	111400	CN DONG DO	NGO THI NGOC TAN	010xxxx265	338xxxx621	533398XXXXXX8639	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
77	111400	CN DONG DO	DO THI NHUNG	011xxxx653	338xxxx323	533398XXXXXX6646	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
78	111400	CN DONG DO	LE THI LAN	010xxxx781	338xxxx870	533398XXXXXX1512	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
79	111400	CN DONG DO	PHAM NGUYEN HAI BINH	011xxxx595	338xxxx205	533398XXXXXX5860	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
80	111400	CN DONG DO	NGUYEN HONG NHUNG	010xxxx582	338xxxx321	533398XXXXXX3951	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
81	111400	CN DONG DO	BUI THI VAN	011xxxx117	338xxxx553	533398XXXXXX1373	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
82	111400	CN DONG DO	VU PHUONG YEN	012xxxx571	338xxxx152	533398XXXXXX2844	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
83	130400	CN DONG NAI	DAO THI HONG XUYEN	010xxxx780	338xxxx838	533398XXXXXX7197	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
84	130400	CN DONG NAI	NGUYEN THI TUYET NHUNG	010xxxx825	338xxxx682	533398XXXXXX4097	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
85	130400	CN DONG NAI	PHAM VAN TOAN	010xxxx454	338xxxx636	533398XXXXXX3895	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
86	130400	CN DONG NAI	NGUYEN THI THU THAO	011xxxx313	334xxxx321	533398XXXXXX6351	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
87	130400	CN DONG NAI	LE THI THU HA	090xxxx038	334xxxx160	533398XXXXXX3163	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
88	130400	CN DONG NAI	LE THI TUYET NHUNG	011xxxx798	334xxxx932	533398XXXXXX6595	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
89	130400	CN DONG NAI	NGUYEN THANH TUYEN	010xxxx098	334xxxx251	533398XXXXXX6802	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
90	130400	CN DONG NAI	PHAN THI TIN	010xxxx904	334xxxx322	533398XXXXXX9031	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
91	131500	CN DONG THAP	NGUYEN HUU PHUC	010xxxx135	366xxxx739	554786XXXXXX5211	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
92	131500	CN DONG THAP	TRUONG MINH LUAN EM	012xxxx528	338xxxx757	533398XXXXXX0728	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
93	131500	CN DONG THAP	HUYNH TRUONG HONG DANG	011xxxx620	338xxxx798	533398XXXXXX5632	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
94	131500	CN DONG THAP	TRAN LE TRUC THUY	010xxxx776	338xxxx475	533398XXXXXX1465	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
95	131500	CN DONG THAP	DANH DIEP TAI	010xxxx157	364xxxx495	554786XXXXXX3853	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
96	131500	CN DONG THAP	TRAN CONG KHOA	013xxxx180	338xxxx012	533398XXXXXX7198	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
97	131500	CN DONG THAP	TRUONG KIM HOA	010xxxx249	366xxxx759	554786XXXXXX5088	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
98	131500	CN DONG THAP	NGUYEN DUC THANH	013xxxx014	338xxxx753	533398XXXXXX7817	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
99	130500	CN GIA LAI	LE HO MY DUNG	010xxxx948	338xxxx721	533398XXXXXX3870	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
100	130500	CN GIA LAI	HOANG THI THAO LAN	170xxxx528	338xxxx714	533398XXXXXX8548	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
101	112000	CN HA DONG	PHAM LAN ANH	300xxxx158	338xxxx559	533398XXXXXX4698	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
102	112000	CN HA DONG	LE THI THANH HOA	010xxxx393	338xxxx694	533398XXXXXX2931	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
103	112000	CN HA DONG	NGUYEN THI THUY DUNG	013xxxx307	338xxxx479	533398XXXXXX9127	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
104	112000	CN HA DONG	DUONG THI PHUONG	013xxxx054	338xxxx037	533398XXXXXX7633	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
105	112000	CN HA DONG	LE THI LIEN	013xxxx849	338xxxx616	533398XXXXXX8734	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
106	112000	CN HA DONG	CHU TUAN HAI	011xxxx627	338xxxx493	533398XXXXXX5742	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
107	112000	CN HA DONG	NGUYEN TIEN KHANH	012xxxx451	338xxxx996	533398XXXXXX1167	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
108	112000	CN HA DONG	BUI VAN THANG	010xxxx639	338xxxx242	533398XXXXXX8246	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
109	112000	CN HA DONG	NGUYEN THI THU HANG	300xxxx601	338xxxx839	533398XXXXXX9403	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
110	113000	CN HA NAM	PHAM KIM CHI	011xxxx441	338xxxx200	533398XXXXXX2748	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
111	113000	CN HA NAM	HA PHUONG LINH	010xxxx618	338xxxx958	533398XXXXXX3001	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
112	110200	CN HA NOI	DAO THI PHUONG	013xxxx630	338xxxx914	533398XXXXXX2592	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
113	110200	CN HA NOI	LE THANH BINH	013xxxx869	338xxxx825	533398XXXXXX4705	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
114	110200	CN HA NOI	PHAM VIET HUNG	011xxxx613	338xxxx900	533398XXXXXX9076	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
115	110200	CN HA NOI	KIEU THI THU HIEN	010xxxx866	338xxxx610	533398XXXXXX6506	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
116	110200	CN HA NOI	DUONG THI MAI	010xxxx684	334xxxx898	533398XXXXXX9708	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
117	110200	CN HA NOI	LE THI NGUYET ANH	010xxxx132	366xxxx002	554786XXXXXX6736	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
118	110200	CN HA NOI	NGUYEN HONG THU	050xxxx153	338xxxx235	533398XXXXXX8707	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
119	110200	CN HA NOI	VU THI THANH	010xxxx265	338xxxx794	533398XXXXXX6207	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
120	110200	CN HA NOI	PHAM DUC NGHIA	080xxxx028	334xxxx879	533398XXXXXX6836	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
121	110200	CN HA NOI	NGUYEN THI THOM	010xxxx984	334xxxx928	533398XXXXXX0330	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
122	110200	CN HA NOI	BUI THANH VAN	012xxxx187	338xxxx835	533398XXXXXX0331	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
123	110200	CN HA NOI	CHU UYEN NHI	012xxxx430	338xxxx328	533398XXXXXX9783	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
124	110201	CN HA NOI - PGD THAI HA	TRAN THI MINH HUONG	010xxxx571	338xxxx184	533398XXXXXX1605	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
125	111300	CN HA THANH	NGUYEN HUE CHI	012xxxx422	338xxxx455	533398XXXXXX3832	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
126	111300	CN HA THANH	PHAM HONG VINH	106xxxx097	338xxxx110	533398XXXXXX0087	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
127	111300	CN HA THANH	LE VAN DUNG	010xxxx135	338xxxx402	533398XXXXXX7601	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
128	111300	CN HA THANH	NGUYEN THI THUY DUONG	300xxxx039	338xxxx297	533398XXXXXX1954	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
129	111300	CN HA THANH	DANG NGOC MAI	011xxxx943	338xxxx998	533398XXXXXX9557	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
130	111300	CN HA THANH	NGUYEN THI LAN HUONG	010xxxx222	338xxxx798	533398XXXXXX5716	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
131	111300	CN HA THANH	TRUONG TRUNG KIEN	010xxxx865	338xxxx034	533398XXXXXX4049	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
132	111300	CN HA THANH	NGUYEN THI HOANG THU	011xxxx795	338xxxx044	533398XXXXXX4005	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
133	111300	CN HA THANH	NGUYEN VAN TUAN	013xxxx727	338xxxx764	533398XXXXXX8380	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
134	111300	CN HA THANH	TRAN THANH TUNG	013xxxx085	338xxxx072	533398XXXXXX4553	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
135	111300	CN HA THANH	NGUYEN NGOC SON	013xxxx030	338xxxx269	533398XXXXXX4514	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
136	111300	CN HA THANH	TRINH DUC HOANG	011xxxx446	338xxxx095	533398XXXXXX4250	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
137	111300	CN HA THANH	LONG HAI ANH	010xxxx797	338xxxx766	533398XXXXXX5396	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
138	120900	CN HA TINH	LE THI HONG NGOC	011xxxx874	338xxxx411	533398XXXXXX4809	200,000	Hoàn tiền (bổ sung đợt 2) theo UD 2.2
139	120900	CN HA TINH	PHAN QUOC TU	011xxxx429	338xxxx210	533398XXXXXX2327	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
140	120900	CN HA TINH	NGUYEN THI HUONG TRA	011xxxx751	338xxxx216	533398XXXXXX4500	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
141	120900	CN HA TINH	NGUYEN HUU HUNG	013xxxx995	338xxxx239	533398XXXXXX7518	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
142	120900	CN HA TINH	VO THI THUY HANG	011xxxx827	338xxxx423	533398XXXXXX4539	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
143	120900	CN HA TINH	PHAN THI NHAT LINH	010xxxx718	338xxxx174	533398XXXXXX9221	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
144	120900	CN HA TINH	NGUYEN THI THUY AN	013xxxx842	338xxxx756	533398XXXXXX5212	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
145	120900	CN HA TINH	NGUYEN HUU CUONG	013xxxx091	338xxxx628	533398XXXXXX4210	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
146	110400	CN HAI PHONG	DO THE DUC	010xxxx339	338xxxx735	533398XXXXXX8053	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
147	110400	CN HAI PHONG	LE DINH THIET	010xxxx187	334xxxx086	533398XXXXXX9016	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
148	110400	CN HAI PHONG	NGUYEN VAN TIEN	011xxxx941	338xxxx859	533398XXXXXX5298	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
149	110400	CN HAI PHONG	NGUYEN THI THU TRANG	010xxxx115	338xxxx646	533398XXXXXX9499	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
150	110400	CN HAI PHONG	NGUYEN QUANG HUY	013xxxx911	338xxxx126	533398XXXXXX5106	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
151	110400	CN HAI PHONG	TRAN THI PHUONG NHUNG	010xxxx950	366xxxx672	554786XXXXXX0197	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
152	110400	CN HAI PHONG	NGUYEN THI LUYEN	011xxxx129	338xxxx675	533398XXXXXX0099	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
153	110400	CN HAI PHONG	TRINH THI LAN HUONG	013xxxx075	338xxxx498	533398XXXXXX7260	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
154	110400	CN HAI PHONG	NGUYEN THI HUYEN TRANG	010xxxx190	338xxxx432	533398XXXXXX5969	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
155	110400	CN HAI PHONG	NGUYEN VAN TUAN	013xxxx327	338xxxx500	533398XXXXXX3719	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
156	110400	CN HAI PHONG	TRAN NGOC DUONG	011xxxx579	338xxxx357	533398XXXXXX7095	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
157	111500	CN HAN THUYEN	LAI THI KIM LOAN	010xxxx408	338xxxx913	533398XXXXXX7701	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
158	111500	CN HAN THUYEN	HA PHUONG DONG	012xxxx952	338xxxx134	533398XXXXXX8706	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
159	111500	CN HAN THUYEN	PHAM THI MINH HANG	012xxxx875	338xxxx678	533398XXXXXX5958	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
160	111500	CN HAN THUYEN	LE THI MY HANH	011xxxx718	338xxxx858	533398XXXXXX4168	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
161	111500	CN HAN THUYEN	TRAN DUC ANH	011xxxx648	338xxxx686	533398XXXXXX6298	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
162	111500	CN HAN THUYEN	PHAM LAN PHUONG	011xxxx404	338xxxx711	533398XXXXXX6598	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
163	111500	CN HAN THUYEN	NGUYEN THI HONG NGA	013xxxx445	338xxxx613	533398XXXXXX2567	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
164	111500	CN HAN THUYEN	DO THI MAI THUY	012xxxx977	338xxxx621	533398XXXXXX4125	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
165	111500	CN HAN THUYEN	NGUYEN DUY LONG	010xxxx568	338xxxx716	533398XXXXXX1586	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
166	111500	CN HAN THUYEN	HOANG VAN CANH	012xxxx804	338xxxx889	533398XXXXXX5744	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
167	111500	CN HAN THUYEN	DAO THI PHUONG THAO	010xxxx181	338xxxx045	533398XXXXXX5572	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
168	111500	CN HAN THUYEN	LAI MINH DUC	013xxxx804	338xxxx711	533398XXXXXX1935	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
169	111500	CN HAN THUYEN	LAI NHAT MINH	013xxxx870	338xxxx709	533398XXXXXX9226	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
170	111500	CN HAN THUYEN	KHONG THI KIM NGAN	300xxxx086	338xxxx164	533398XXXXXX2685	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
171	111500	CN HAN THUYEN	NGUYEN THUY LINH	012xxxx172	338xxxx629	533398XXXXXX0593	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
172	111500	CN HAN THUYEN	LAI THE THUAN	013xxxx057	338xxxx327	533398XXXXXX6966	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
173	111500	CN HAN THUYEN	VU QUY DUNG	010xxxx485	338xxxx459	533398XXXXXX1885	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
174	111500	CN HAN THUYEN	NGUYEN XUAN THU	030xxxx423	334xxxx070	533398XXXXXX5867	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
175	111500	CN HAN THUYEN	HAN HONG SON	012xxxx462	338xxxx191	533398XXXXXX4912	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
176	130100	CN HO CHI MINH	LE THI THANH THAO	013xxxx738	338xxxx883	533398XXXXXX0287	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
177	130100	CN HO CHI MINH	TRAN THI DIU	020xxxx070	338xxxx080	533398XXXXXX0078	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
178	130100	CN HO CHI MINH	PHAM TUAN ANH	012xxxx000	338xxxx849	533398XXXXXX5318	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
179	130100	CN HO CHI MINH	LAM DAI NGUYEN	010xxxx002	338xxxx709	533398XXXXXX2106	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
180	130100	CN HO CHI MINH	NGUYEN MINH TIEN	010xxxx845	338xxxx632	533398XXXXXX7153	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
181	130100	CN HO CHI MINH	TRAN THI TRUC GIANG	020xxxx667	338xxxx931	533398XXXXXX1512	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
182	130100	CN HO CHI MINH	NGUYEN THI NHU UYEN	011xxxx911	338xxxx990	533398XXXXXX1678	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
183	130100	CN HO CHI MINH	NGUYEN QUOC HUY	010xxxx451	338xxxx317	533398XXXXXX4003	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
184	111200	CN HOAN KIEM	NGUYEN THI THAO	011xxxx536	338xxxx953	533398XXXXXX8332	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
185	111200	CN HOAN KIEM	NGUYEN VAN CHIEN	013xxxx522	338xxxx000	533398XXXXXX9510	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
186	111200	CN HOAN KIEM	NGUYEN HA ANH	011xxxx801	338xxxx715	533398XXXXXX7697	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
187	111200	CN HOAN KIEM	TRAN THI MINH	010xxxx174	338xxxx198	533398XXXXXX0580	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
188	111200	CN HOAN KIEM	DANG THI HOAI CHUNG	013xxxx720	338xxxx334	533398XXXXXX6153	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
189	111200	CN HOAN KIEM	NGUYEN TRUNG HIEU	011xxxx915	338xxxx961	533398XXXXXX8468	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
190	111200	CN HOAN KIEM	TRAN VAN TIEN	012xxxx667	338xxxx331	533398XXXXXX1320	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
191	120600	CN HUE	NGO THI KIM LAN	013xxxx586	366xxxx407	554786XXXXXX8816	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
192	120600	CN HUE	TRAN MINH PHU	011xxxx360	338xxxx971	533398XXXXXX0679	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
193	120600	CN HUE	LUONG THI HANH TRANG	010xxxx377	338xxxx606	533398XXXXXX4345	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
194	110500	CN HUNG YEN	NGUYEN THI THUONG	010xxxx072	338xxxx174	533398XXXXXX7929	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
195	110500	CN HUNG YEN	TRUONG THI THUY	011xxxx450	338xxxx050	533398XXXXXX8863	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
196	110500	CN HUNG YEN	NGUYEN THI HUONG GIANG	011xxxx678	338xxxx650	533398XXXXXX3969	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
197	110500	CN HUNG YEN	VU THI CHINH	013xxxx323	338xxxx838	533398XXXXXX7888	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
198	110500	CN HUNG YEN	DO SON TUNG	013xxxx321	338xxxx481	533398XXXXXX2335	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
199	110500	CN HUNG YEN	DO THANH TAN	300xxxx151	338xxxx081	533398XXXXXX2304	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
200	110500	CN HUNG YEN	DAO THUY HANG	013xxxx242	338xxxx856	533398XXXXXX1696	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
201	110500	CN HUNG YEN	LE THI BICH NHA	010xxxx862	334xxxx821	533398XXXXXX0671	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
202	120300	CN KHANH HOA	NGUYEN THI MY TRINH	011xxxx043	338xxxx305	533398XXXXXX3613	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
203	120300	CN KHANH HOA	DINH NAM KHANH	011xxxx967	338xxxx801	533398XXXXXX8810	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
204	120300	CN KHANH HOA	HOANG THUY HANG	150xxxx521	338xxxx274	533398XXXXXX4820	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
205	120300	CN KHANH HOA	MAI VAN TIEN	010xxxx867	366xxxx987	554786XXXXXX5850	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
206	120300	CN KHANH HOA	VO THI HUYEN TRAN	010xxxx498	334xxxx480	533398XXXXXX9760	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
207	120300	CN KHANH HOA	TRAN DANG KHOI	013xxxx174	366xxxx858	554786XXXXXX1689	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
208	120300	CN KHANH HOA	BUI THI NGOC THUY	012xxxx984	338xxxx960	533398XXXXXX7331	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
209	130600	CN KIEN GIANG	TRAN THI UT TU	018xxxx834	338xxxx289	533398XXXXXX2714	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
210	130600	CN KIEN GIANG	NGUYEN DUC HIEU	010xxxx140	366xxxx821	554786XXXXXX9446	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
211	130600	CN KIEN GIANG	PHAM DINH DUNG	010xxxx910	338xxxx803	533398XXXXXX0470	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
212	112100	CN KINH BAC	TRAN THI HUONG HIEN	010xxxx370	338xxxx603	533398XXXXXX7771	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
213	112100	CN KINH BAC	NGUYEN THI MINH HUYEN	322xxxx053	338xxxx143	533398XXXXXX4979	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
214	112100	CN KINH BAC	NGUYEN THI HIEN TRANG	010xxxx666	338xxxx599	533398XXXXXX7430	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
215	111900	CN KINH DO	LE THI KHANH CHI	012xxxx043	338xxxx830	533398XXXXXX8983	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
216	111900	CN KINH DO	BUI VAN CHIEN	010xxxx543	338xxxx158	533398XXXXXX6329	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
217	111900	CN KINH DO	VU THI DUNG	012xxxx753	338xxxx811	533398XXXXXX8932	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
218	111900	CN KINH DO	VU DUC HUNG	013xxxx944	338xxxx810	533398XXXXXX1573	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
219	111900	CN KINH DO	NGUYEN THI VAN ANH	012xxxx214	338xxxx930	533398XXXXXX0793	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
220	120400	CN LAM DONG	BUI DINH AN	013xxxx534	338xxxx292	533398XXXXXX7023	200,000	Hoàn tiền (bổ sung đợt 2) theo UD 2.2
221	120400	CN LAM DONG	DANG NGOC HA	011xxxx959	338xxxx525	533398XXXXXX9802	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
222	120400	CN LAM DONG	TRAN THI NHU	013xxxx438	338xxxx816	533398XXXXXX1375	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
223	120400	CN LAM DONG	TRINH NGUYEN THANH HANG	010xxxx235	366xxxx091	554786XXXXXX1997	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
224	110700	CN LANG SON	TRAN HOANG BAO	013xxxx487	366xxxx082	554786XXXXXX5907	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
225	110700	CN LANG SON	VU HONG MANH	010xxxx204	338xxxx024	533398XXXXXX4909	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
226	110700	CN LANG SON	DANG THUY NGA	013xxxx210	366xxxx709	554786XXXXXX8558	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
227	110900	CN LAO CAI	DO THI HUONG LAN	010xxxx087	338xxxx057	533398XXXXXX8022	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
228	110900	CN LAO CAI	NGUYEN THI THU HUYEN	012xxxx461	338xxxx177	533398XXXXXX6196	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
229	131200	CN LONG AN	NGUYEN NGOC MINH TUE	010xxxx627	338xxxx430	533398XXXXXX4556	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
230	131200	CN LONG AN	TRAN MINH THU	011xxxx063	338xxxx325	533398XXXXXX3026	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
231	131200	CN LONG AN	NGUYEN THI DIEM	370xxxx904	338xxxx618	533398XXXXXX5345	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
232	131200	CN LONG AN	DOAN VIET HONG CHIEN	010xxxx723	338xxxx093	533398XXXXXX4530	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
233	131200	CN LONG AN	LE HOANG QUAN	013xxxx989	338xxxx839	533398XXXXXX2911	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
234	131200	CN LONG AN	TRAN CAT TIEN	013xxxx377	338xxxx885	533398XXXXXX9827	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
235	115000	CN NAM DINH	DANG THI MINH THUY	011xxxx338	334xxxx885	533398XXXXXX9445	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
236	115000	CN NAM DINH	HOANG AN	013xxxx102	338xxxx283	533398XXXXXX4022	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
237	120200	CN NGHE AN	HOANG ANH TU	000xxxx172	338xxxx469	533398XXXXXX2342	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
238	120200	CN NGHE AN	HOANG THI HIEN LE	010xxxx126	334xxxx331	533398XXXXXX6582	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
239	120200	CN NGHE AN	NGUYEN HONG LAM	013xxxx943	338xxxx357	533398XXXXXX4293	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
240	120200	CN NGHE AN	NGUYEN THI HONG	140xxxx980	338xxxx212	533398XXXXXX2382	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
241	120200	CN NGHE AN	DINH XUAN TIEN	011xxxx848	338xxxx499	533398XXXXXX4414	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
242	120200	CN NGHE AN	DAU THI HONG HOA	011xxxx981	338xxxx096	533398XXXXXX2775	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
243	120200	CN NGHE AN	LE THI HIEP	012xxxx497	338xxxx388	533398XXXXXX4177	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
244	120200	CN NGHE AN	CAO THI MINH TRANG	011xxxx333	338xxxx427	533398XXXXXX9348	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
245	120200	CN NGHE AN	LE THI NGA	011xxxx040	338xxxx544	533398XXXXXX1206	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
246	112900	CN NINH BINH	DANG QUE ANH	011xxxx463	338xxxx439	533398XXXXXX1159	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
247	112900	CN NINH BINH	BUI MINH NAM	300xxxx070	338xxxx083	533398XXXXXX2514	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
248	130111	CN PHU NHUAN	TRINH THI HOANG YEN	010xxxx386	338xxxx714	533398XXXXXX5768	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
249	130111	CN PHU NHUAN	LUONG THUY CAM HONG	010xxxx074	338xxxx095	533398XXXXXX1145	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
250	130111	CN PHU NHUAN	LUU TRUONG THANH HUNG	013xxxx409	338xxxx051	533398XXXXXX7213	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
251	130111	CN PHU NHUAN	THACH NHU MUOI	012xxxx055	366xxxx904	554786XXXXXX6996	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
252	116100	CN PHU THO	NGUYEN TUAN ANH	012xxxx825	338xxxx998	533398XXXXXX5599	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
253	116100	CN PHU THO	BUI XUAN TRUONG	010xxxx418	338xxxx078	533398XXXXXX0283	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
254	116100	CN PHU THO	NGUYEN THI THU HUONG	013xxxx847	366xxxx853	554786XXXXXX7280	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
255	123000	CN QUANG BINH	HO XUAN HAI	012xxxx893	338xxxx983	533398XXXXXX3040	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
256	123000	CN QUANG BINH	HOANG PHAN VIET HA	012xxxx978	338xxxx700	533398XXXXXX9060	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
257	123000	CN QUANG BINH	PHAM THI PHUONG	010xxxx097	338xxxx679	533398XXXXXX3730	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
258	123000	CN QUANG BINH	VO THI MY LE	012xxxx825	338xxxx668	533398XXXXXX2297	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
259	120500	CN QUANG NAM	NGUYEN QUOC SY	013xxxx676	338xxxx752	533398XXXXXX1886	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
260	120800	CN QUANG NGAI	VO NGOC QUY	010xxxx340	338xxxx390	533398XXXXXX5664	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
261	120800	CN QUANG NGAI	TRAN THI NHAT TIEN	010xxxx938	338xxxx682	533398XXXXXX0242	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
262	120800	CN QUANG NGAI	HUYNH THI KIM THOA	010xxxx520	338xxxx261	533398XXXXXX2464	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
263	120800	CN QUANG NGAI	HUYNH THI XUAN DUYEN	011xxxx863	338xxxx021	533398XXXXXX1469	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
264	110300	CN QUANG NINH	NGUYEN THI VUI	051xxxx308	338xxxx662	533398XXXXXX1577	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
265	110300	CN QUANG NINH	NGUYEN THI HAI ANH	050xxxx201	366xxxx253	554786XXXXXX9374	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
266	110300	CN QUANG NINH	PHAM QUANG THAO	011xxxx133	338xxxx627	533398XXXXXX0151	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
267	110300	CN QUANG NINH	DINH THI THU PHUONG	050xxxx081	366xxxx885	554786XXXXXX6387	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
268	110300	CN QUANG NINH	TRINH THU TRANG	050xxxx018	338xxxx083	533398XXXXXX2234	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
269	130900	CN SAI GON	TRAN DUONG NGOC HUYEN	012xxxx302	338xxxx441	533398XXXXXX8806	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
270	130900	CN SAI GON	NGUYEN THAI SON	011xxxx997	338xxxx328	533398XXXXXX6879	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
271	130900	CN SAI GON	BUI NHU MY NHAN	020xxxx999	338xxxx901	533398XXXXXX1620	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
272	130900	CN SAI GON	NGUYEN TIEN DAT	011xxxx403	338xxxx171	533398XXXXXX8861	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
273	130900	CN SAI GON	PHUNG DUC MINH	012xxxx969	338xxxx715	533398XXXXXX4249	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
274	131300	CN SOC TRANG	DANG NGOC GIAU	010xxxx415	338xxxx947	533398XXXXXX2193	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
275	131300	CN SOC TRANG	NGUYEN THI THUONG	011xxxx090	338xxxx084	533398XXXXXX9625	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
276	131300	CN SOC TRANG	QUACH PHUC THANG	011xxxx999	338xxxx287	533398XXXXXX7917	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
277	122000	CN SON LA	NGUYEN VAN SON	011xxxx854	338xxxx994	533398XXXXXX0164	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
278	122000	CN SON LA	UNG THI HA	011xxxx584	338xxxx140	533398XXXXXX0115	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
279	122000	CN SON LA	DINH TUNG ANH	012xxxx474	366xxxx002	554786XXXXXX0510	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
280	122000	CN SON LA	VU HOANG LONG	013xxxx607	366xxxx148	554786XXXXXX8920	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
281	122000	CN SON LA	VI THI THU HANG	011xxxx222	338xxxx793	533398XXXXXX6968	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
282	122000	CN SON LA	LO VAN THONG	011xxxx018	338xxxx962	533398XXXXXX3574	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
283	122000	CN SON LA	NGUYEN DIEP PHUONG	011xxxx825	338xxxx932	533398XXXXXX1650	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
284	111700	CN TAY HA NOI	NGUYEN HUY HA	012xxxx667	338xxxx855	533398XXXXXX3443	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
285	111700	CN TAY HA NOI	HOANG THI THANH HIEN	012xxxx599	338xxxx339	533398XXXXXX4043	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
286	112600	CN THAI BINH	VU TUAN DUNG	011xxxx780	338xxxx216	533398XXXXXX2275	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
287	112600	CN THAI BINH	NGO DUY DUNG	010xxxx149	338xxxx834	533398XXXXXX9365	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
288	112600	CN THAI BINH	VU THI TRANG	010xxxx668	338xxxx912	533398XXXXXX9292	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
289	112600	CN THAI BINH	NGUYEN THI THANH TRANG	011xxxx009	338xxxx994	533398XXXXXX6593	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
290	112600	CN THAI BINH	LE QUANG TUAN	010xxxx597	338xxxx841	533398XXXXXX2011	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
291	112600	CN THAI BINH	NGUYEN THI HUONG LY	012xxxx112	338xxxx007	533398XXXXXX4608	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
292	112600	CN THAI BINH	NGUYEN MINH HIEU	012xxxx517	366xxxx724	554786XXXXXX8298	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
293	112700	CN THAI NGUYEN	DAO THI THAO	011xxxx754	338xxxx507	533398XXXXXX7419	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
294	112700	CN THAI NGUYEN	MAI QUYNH TRANG	010xxxx717	334xxxx240	533398XXXXXX4826	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
295	112700	CN THAI NGUYEN	NGUYEN QUOC BANG	012xxxx011	366xxxx700	554786XXXXXX0548	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
296	110600	CN THANG LONG	NGUYEN TIEN CUONG	010xxxx907	366xxxx648	554786XXXXXX7908	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
297	110600	CN THANG LONG	BUI THI THANH HIEN	010xxxx797	338xxxx411	533398XXXXXX3703	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
298	110600	CN THANG LONG	BUI KHAC CHIEN	030xxxx696	338xxxx945	533398XXXXXX1610	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
299	110600	CN THANG LONG	NGUYEN THI MAI PHUONG	010xxxx343	338xxxx410	533398XXXXXX1103	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
300	110600	CN THANG LONG	TRAN TUYET TRINH	010xxxx987	338xxxx961	533398XXXXXX2742	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
301	110800	CN THANH HOA	NGUYEN VAN LOI	011xxxx055	338xxxx391	533398XXXXXX6370	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
302	110800	CN THANH HOA	VU THUY LINH	010xxxx199	338xxxx758	533398XXXXXX3140	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
303	110800	CN THANH HOA	TRAN VAN TUAN	010xxxx940	338xxxx010	533398XXXXXX6389	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
304	110800	CN THANH HOA	NGUYEN KHAC NGOC	010xxxx735	338xxxx929	533398XXXXXX5157	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
305	110800	CN THANH HOA	DINH THI MY LE	011xxxx655	338xxxx970	533398XXXXXX8289	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
306	111800	CN THU DO	VU HONG LONG	012xxxx546	338xxxx996	533398XXXXXX2516	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
307	111800	CN THU DO	TRINH THI THANH NHAN	010xxxx291	338xxxx641	533398XXXXXX2508	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
308	111800	CN THU DO	TRAN VAN CHIEN	011xxxx325	366xxxx798	554786XXXXXX9977	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
309	111800	CN THU DO	DAO DIEU VY	013xxxx662	366xxxx757	554786XXXXXX8026	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
310	111800	CN THU DO	KIEU QUANG KHANH	010xxxx185	338xxxx389	533398XXXXXX0984	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
311	111800	CN THU DO	NGUYEN VAN THANH	012xxxx449	338xxxx226	533398XXXXXX3492	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
312	111800	CN THU DO	LE THANH TUNG	011xxxx714	338xxxx655	533398XXXXXX5382	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
313	111800	CN THU DO	NGUYEN VAN THANH	012xxxx090	338xxxx213	533398XXXXXX9661	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
314	111800	CN THU DO	DAO MAI KHANH	013xxxx338	338xxxx690	533398XXXXXX4932	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
315	111800	CN THU DO	LE THI TRUC LICH	013xxxx261	338xxxx880	533398XXXXXX2464	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
316	111800	CN THU DO	DANG NGOC LAM	010xxxx559	338xxxx358	533398XXXXXX0363	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
317	111800	CN THU DO	TO HIEN VINH	012xxxx245	366xxxx398	554786XXXXXX6843	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
318	111800	CN THU DO	VU TIEN HAI	013xxxx021	338xxxx682	533398XXXXXX5438	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
319	111800	CN THU DO	PHAM TUYET MAI	013xxxx613	338xxxx680	533398XXXXXX8074	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
320	111800	CN THU DO	LE THI HONG HUE	010xxxx094	366xxxx836	554786XXXXXX3500	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
321	131400	CN TIEN GIANG	TRAN NGUYEN LAC VINH	010xxxx749	338xxxx979	533398XXXXXX6491	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
322	131400	CN TIEN GIANG	TRINH TO NHU	010xxxx024	334xxxx986	533398XXXXXX7222	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
323	131400	CN TIEN GIANG	NGUYEN THANH XUAN	012xxxx883	366xxxx982	554786XXXXXX3228	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
324	131400	CN TIEN GIANG	NGUYEN THANH PHUONG	013xxxx099	338xxxx147	533398XXXXXX1014	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
325	131400	CN TIEN GIANG	LE THI HUE THU	011xxxx909	334xxxx919	533398XXXXXX6494	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
326	131400	CN TIEN GIANG	TANG PHUOC THUAN	011xxxx951	338xxxx052	533398XXXXXX4375	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
327	112800	CN TUYEN QUANG	NGUYEN TUNG LAM	010xxxx562	338xxxx789	533398XXXXXX7309	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
328	112800	CN TUYEN QUANG	TRAN THI THUY LINH	012xxxx835	338xxxx102	533398XXXXXX1521	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
329	112800	CN TUYEN QUANG	LE THI HUYEN NGA	011xxxx576	338xxxx137	533398XXXXXX2995	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
330	112800	CN TUYEN QUANG	CHU VAN MANH	011xxxx199	338xxxx168	533398XXXXXX6047	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
331	111600	CN VAN PHUC	DAO MANH TINH	011xxxx314	338xxxx677	533398XXXXXX9878	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
332	111600	CN VAN PHUC	NGUYEN DUC THE	011xxxx416	338xxxx168	533398XXXXXX4809	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
333	111600	CN VAN PHUC	KIEU THUONG THUONG	011xxxx254	338xxxx273	533398XXXXXX6108	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
334	111600	CN VAN PHUC	LE THI TU ANH	012xxxx230	338xxxx893	533398XXXXXX4806	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
335	111600	CN VAN PHUC	PHAM THI THOI	012xxxx110	338xxxx813	533398XXXXXX8777	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
336	111600	CN VAN PHUC	TRAN THI MAI HUONG	012xxxx331	338xxxx185	533398XXXXXX7990	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
337	111600	CN VAN PHUC	TRAN THI TRANG	010xxxx124	338xxxx347	533398XXXXXX8269	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
338	111600	CN VAN PHUC	LE THI CHUYEN	011xxxx605	338xxxx387	533398XXXXXX0787	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
339	111600	CN VAN PHUC	NGUYEN THI DIEU MINH	011xxxx587	338xxxx940	533398XXXXXX3264	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
340	111600	CN VAN PHUC	NGUYEN THI THANH CHAM	010xxxx998	338xxxx342	533398XXXXXX1755	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
341	111600	CN VAN PHUC	NGUYEN TUAN ANH	013xxxx674	338xxxx485	533398XXXXXX6036	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
342	111600	CN VAN PHUC	NGUYEN TRA MI	013xxxx248	338xxxx274	533398XXXXXX7213	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
343	111600	CN VAN PHUC	NGUYEN THI MINH PHUONG	011xxxx090	338xxxx934	533398XXXXXX4917	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
344	132200	CN VINH LONG	PHAM NGOC THANG	011xxxx992	338xxxx339	533398XXXXXX4205	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
345	132200	CN VINH LONG	VO LUONG NGOC THANH	011xxxx195	338xxxx006	533398XXXXXX6676	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
346	132200	CN VINH LONG	LE MINH TIEN	010xxxx871	338xxxx020	533398XXXXXX4813	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
347	112500	CN VINH PHUC	NGUYEN THI NHU NGOC	013xxxx878	338xxxx570	533398XXXXXX9721	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
348	112500	CN VINH PHUC	NGUYEN THI PHUONG	013xxxx563	338xxxx680	533398XXXXXX3142	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
349	112500	CN VINH PHUC	PHAN QUOC TUAN	011xxxx089	338xxxx856	533398XXXXXX4306	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
350	112500	CN VINH PHUC	NGUYEN THI ANH	013xxxx397	338xxxx072	533398XXXXXX0251	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
351	112500	CN VINH PHUC	BUI MINH VUONG	012xxxx565	338xxxx374	533398XXXXXX8182	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
352	112500	CN VINH PHUC	NGUYEN VIET DIEP	013xxxx524	338xxxx187	533398XXXXXX4096	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
353	112500	CN VINH PHUC	NGUYEN THI VAN LOAN	013xxxx106	366xxxx723	554786XXXXXX4433	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
354	112500	CN VINH PHUC	PHAM VAN HAI	013xxxx210	338xxxx358	533398XXXXXX1348	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
355	112500	CN VINH PHUC	HA THI DIEU THUY	010xxxx134	338xxxx588	533398XXXXXX3945	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
356	130800	CN VUNG TAU	NGUYEN THI HA VY	012xxxx689	338xxxx691	533398XXXXXX6995	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
357	130800	CN VUNG TAU	DANG VAN HUU	011xxxx591	338xxxx749	533398XXXXXX0402	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
358	130800	CN VUNG TAU	LY THANH PHU	011xxxx735	338xxxx358	533398XXXXXX6474	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
359	130800	CN VUNG TAU	DUONG DUC HAI	013xxxx310	338xxxx189	533398XXXXXX1089	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
360	130800	CN VUNG TAU	NGUYEN HUU CANH	011xxxx375	338xxxx630	533398XXXXXX9411	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
361	130800	CN VUNG TAU	TRAN THANH HUY	011xxxx557	338xxxx625	533398XXXXXX7064	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
362	131903	PGD AN DONG/CN PHU NHUAN	PHAM THANH VAN	160xxxx056	338xxxx354	533398XXXXXX2964	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
363	130308	PGD AN HOA/CN CAN THO	TRAN NGOC LUU	010xxxx299	366xxxx936	554786XXXXXX3445	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
364	130308	PGD AN HOA/CN CAN THO	NGUYEN VIET HUNG	010xxxx492	338xxxx617	533398XXXXXX0766	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
365	110222	PGD BA TRIEU/CN HA NOI	NGUYEN THU TRANG	011xxxx889	338xxxx075	533398XXXXXX7555	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
366	110222	PGD BA TRIEU/CN HA NOI	DANG THI THANH HUYEN	010xxxx597	338xxxx302	533398XXXXXX6922	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
367	110222	PGD BA TRIEU/CN HA NOI	NGUYEN THI KIM HOANG	010xxxx434	338xxxx975	533398XXXXXX6048	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
368	110222	PGD BA TRIEU/CN HA NOI	DO PHUONG LINH	011xxxx338	338xxxx050	533398XXXXXX0864	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
369	111501	PGD BACH KHOA/CN HAN THUYEN	LE THI HAI LY	010xxxx770	338xxxx331	533398XXXXXX3967	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
370	110307	PGD BAI CHAY/CN QUANG NINH	LE THI THANH HIEN	010xxxx598	338xxxx637	533398XXXXXX7025	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
371	110307	PGD BAI CHAY/CN QUANG NINH	BUI HUY TUNG	010xxxx688	338xxxx687	533398XXXXXX4813	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
372	120402	PGD BAO LOC/CN LAM DONG	BUI LIEN PHUONG	012xxxx340	338xxxx853	533398XXXXXX8005	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
373	130902	PGD BAU CAT/CN PHU NHUAN	BUI ANH TUONG KHANH	011xxxx516	338xxxx453	533398XXXXXX7573	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
374	130902	PGD BAU CAT/CN PHU NHUAN	NGUYEN HAI YEN	011xxxx780	338xxxx475	533398XXXXXX2080	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
375	130203	PGD BEN CAT/CN BINH DUONG	VO THI NHAN	011xxxx457	338xxxx100	533398XXXXXX1083	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
376	130203	PGD BEN CAT/CN BINH DUONG	NGO THI KIM YEN	012xxxx788	366xxxx026	554786XXXXXX9609	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
377	130203	PGD BEN CAT/CN BINH DUONG	NGUYEN THI MINH THUY	013xxxx793	338xxxx357	533398XXXXXX1930	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
378	130203	PGD BEN CAT/CN BINH DUONG	LY NHAT PHUOC	011xxxx011	338xxxx356	533398XXXXXX5303	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
379	130203	PGD BEN CAT/CN BINH DUONG	THAI DAC TU	013xxxx603	338xxxx012	533398XXXXXX3527	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
380	130203	PGD BEN CAT/CN BINH DUONG	LE VAN DUNG	010xxxx165	338xxxx414	533398XXXXXX5964	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
381	130203	PGD BEN CAT/CN BINH DUONG	TRAN DINH HUNG	013xxxx797	338xxxx358	533398XXXXXX0062	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
382	130203	PGD BEN CAT/CN BINH DUONG	TRAN THI MONG THU	010xxxx246	366xxxx419	554786XXXXXX1106	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
383	130203	PGD BEN CAT/CN BINH DUONG	NGUYEN NGOC SON	012xxxx282	338xxxx243	533398XXXXXX7686	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
384	130203	PGD BEN CAT/CN BINH DUONG	PHAM HOA DAO	012xxxx034	338xxxx049	533398XXXXXX2514	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
385	130407	PGD BIEN HOA/CN DONG NAI	DANG MONG THAO	010xxxx717	338xxxx918	533398XXXXXX0885	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
386	130901	PGD BINH DIEN/CN PHU NHUAN	LAM THI THANH TRUC	370xxxx883	338xxxx084	533398XXXXXX1610	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
387	120801	PGD BINH SON/CN QUANG NGAI	PHAM THI HONG PHAT	012xxxx652	338xxxx448	533398XXXXXX4909	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
388	130102	PGD BINH THANH/CN HCM	HO TRAN HANH NHI	011xxxx757	338xxxx131	533398XXXXXX5946	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
389	131402	PGD CAI LAY/CN TIEN GIANG	CAO PHUONG NGA	010xxxx307	338xxxx349	533398XXXXXX4507	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
390	131402	PGD CAI LAY/CN TIEN GIANG	TRAN VAN TRANG	013xxxx163	338xxxx249	533398XXXXXX5741	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
391	131402	PGD CAI LAY/CN TIEN GIANG	LE NGUYEN PHUC THIEN	012xxxx116	366xxxx070	554786XXXXXX8685	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
392	110309	PGD CAM PHA/CN QUANG NINH	CHU THI VIET NGA	050xxxx473	366xxxx033	554786XXXXXX5348	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
393	110312	PGD CAM PHU/CN QUANG NINH	DUONG THI THUY DUONG	010xxxx602	338xxxx130	533398XXXXXX2669	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
394	120304	PGD CAM RANH/CN KHANH HOA	MAI YEN NHI	011xxxx737	338xxxx836	533398XXXXXX6345	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
395	120304	PGD CAM RANH/CN KHANH HOA	LE QUOC ANH	012xxxx070	338xxxx461	533398XXXXXX5300	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
396	110306	PGD CAM TAY/CN QUANG NINH	TANG THUY LINH	011xxxx187	338xxxx887	533398XXXXXX8371	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
397	110306	PGD CAM TAY/CN QUANG NINH	PHAM THI THANH DIEM	011xxxx193	338xxxx032	533398XXXXXX5033	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
398	110306	PGD CAM TAY/CN QUANG NINH	VU THI LOAN	012xxxx789	338xxxx723	533398XXXXXX4206	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
399	110306	PGD CAM TAY/CN QUANG NINH	DANG THANH HA	011xxxx483	338xxxx982	533398XXXXXX5456	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
400	131202	PGD CAN GIUOC/CN LONG AN	DOAN THI KIM DUYEN	012xxxx655	338xxxx247	533398XXXXXX3174	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
401	131202	PGD CAN GIUOC/CN LONG AN	PHAM THI THANH NGA	013xxxx442	338xxxx093	533398XXXXXX0641	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
402	111105	PGD CAT LINH/CN BA DINH	LUONG HONG NGOC	011xxxx315	338xxxx394	533398XXXXXX5819	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
403	111301	PGD CAU DIEN/CN HA THANH	DANG THANH HUONG	010xxxx863	338xxxx693	533398XXXXXX5726	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
404	111301	PGD CAU DIEN/CN HA THANH	NGUYEN XUAN BACH	011xxxx757	338xxxx341	533398XXXXXX1618	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
405	111301	PGD CAU DIEN/CN HA THANH	NGUYEN THI PHUONG	010xxxx575	338xxxx361	533398XXXXXX8614	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
406	111301	PGD CAU DIEN/CN HA THANH	NGUYEN THI THANH NGA	010xxxx219	338xxxx812	533398XXXXXX1591	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
407	130701	PGD CHAU DOC/CN AN GIANG	VO HONG HA	012xxxx733	338xxxx799	533398XXXXXX5814	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
408	111401	PGD CHIEN THANG/CN DONG DO	NGUYEN THI VAN THANH	012xxxx110	338xxxx826	533398XXXXXX2792	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
409	111401	PGD CHIEN THANG/CN DONG DO	TRAN THI THU HANG	010xxxx505	338xxxx765	533398XXXXXX7248	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
410	131103	PGD CHON THANH/CN BINH PHUOC	LE THI KHA HAN	012xxxx786	338xxxx905	533398XXXXXX5081	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
411	131103	PGD CHON THANH/CN BINH PHUOC	NGUYEN THI TRUC LINH	011xxxx091	366xxxx323	554786XXXXXX8253	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
412	130502	PGD CHU SE/CN GIA LAI	HUYNH MAI ANH	012xxxx149	338xxxx824	533398XXXXXX4173	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
413	130502	PGD CHU SE/CN GIA LAI	NGUYEN THI VUI	012xxxx513	338xxxx844	533398XXXXXX5737	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
414	130502	PGD CHU SE/CN GIA LAI	TRUONG THI THUY	010xxxx895	338xxxx212	533398XXXXXX5050	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
415	130502	PGD CHU SE/CN GIA LAI	MAI THI THAM	010xxxx512	338xxxx239	533398XXXXXX4756	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
416	130106	PGD CMT8/CN HCM	VU THI TUYET NHUNG	010xxxx650	338xxxx216	533398XXXXXX1400	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
417	130113	PGD CONG HOA/CN HCM	NGUYEN DUC BAC	012xxxx627	338xxxx248	533398XXXXXX9519	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
418	111801	PGD CUA BAC/CN THU DO	LAI VIET AN	011xxxx672	338xxxx684	533398XXXXXX3161	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
419	111801	PGD CUA BAC/CN THU DO	PHAM THI HUONG	010xxxx539	338xxxx532	533398XXXXXX1977	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
420	111801	PGD CUA BAC/CN THU DO	DANG THI THANH	302xxxx246	338xxxx995	533398XXXXXX5767	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
421	130503	PGD DAK DOA/CN GIA LAI	LE HA KIM NHUNG	012xxxx620	338xxxx843	533398XXXXXX0438	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
422	110503	PGD DAN TIEN/CN HUNG YEN	DOAN KHAC NGHIA	011xxxx331	338xxxx503	533398XXXXXX4461	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
423	120502	PGD DIEN BAN/CN QUANG NAM	HUYNH PHUC VIET	012xxxx459	338xxxx075	533398XXXXXX5602	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
424	120203	PGD DIEN CHAU/CN NGHE AN	NGUYEN MINH DUNG	011xxxx927	338xxxx936	533398XXXXXX6305	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
425	111603	PGD DOI CAN/CN VAN PHUC	LA THI DUNG	010xxxx127	338xxxx111	533398XXXXXX2248	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
426	111603	PGD DOI CAN/CN VAN PHUC	VU HOANG THU	011xxxx861	338xxxx804	533398XXXXXX2824	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
427	111603	PGD DOI CAN/CN VAN PHUC	NGUYEN THU HIEN	010xxxx982	338xxxx142	533398XXXXXX4869	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
428	110703	PGD DONG DANG/CN LANG SON	NGUYEN THUY LINH	012xxxx625	338xxxx857	533398XXXXXX5769	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
429	110412	PGD DONG HAI/CN HAI PHONG	DONG ANH DUNG	010xxxx924	334xxxx084	533398XXXXXX6831	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
430	110412	PGD DONG HAI/CN HAI PHONG	TRAN QUANG MINH	013xxxx237	338xxxx709	533398XXXXXX2704	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
431	110412	PGD DONG HAI/CN HAI PHONG	BUI THI THUY	327xxxx689	338xxxx836	533398XXXXXX1703	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
432	110803	PGD DONG HUONG/CN THANH HOA	TRINH THI THAO	011xxxx631	338xxxx794	533398XXXXXX1812	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
433	130406	PGD DONG KHOI/CN DONG NAI	NGUYEN THI HUONG	011xxxx854	338xxxx817	533398XXXXXX1021	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
434	130406	PGD DONG KHOI/CN DONG NAI	PHAN THI BICH NGOC	011xxxx575	338xxxx571	533398XXXXXX0863	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
435	130406	PGD DONG KHOI/CN DONG NAI	PHAN THI DUYEN	010xxxx391	338xxxx031	533398XXXXXX5677	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
436	120401	PGD DUC TRONG/CN LAM DONG	HA HONG NHUNG	011xxxx713	338xxxx753	533398XXXXXX4531	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
437	111602	PGD DUONG NOI/CN HA DONG	NGUYEN VAN VIET	011xxxx519	338xxxx466	533398XXXXXX5335	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
438	111602	PGD DUONG NOI/CN HA DONG	NGUYEN THI THUY	011xxxx262	338xxxx596	533398XXXXXX1778	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
439	130408	PGD GIA KIEM/CN DONG NAI	NGUYEN THAI AN	011xxxx069	338xxxx004	533398XXXXXX8259	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
440	110202	PGD GIANG VAN MINH/CN HA NOI	TRAN QUOC TOAN	011xxxx310	338xxxx028	533398XXXXXX3794	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
441	110202	PGD GIANG VAN MINH/CN HA NOI	GIANG LE DAI	012xxxx336	338xxxx520	533398XXXXXX2091	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
442	111104	PGD GIANG VO/CN BA DINH	DOAN THANH VAN	013xxxx349	338xxxx750	533398XXXXXX3942	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
443	111104	PGD GIANG VO/CN BA DINH	HOANG DIEU LINH	013xxxx332	338xxxx318	533398XXXXXX3056	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
444	111104	PGD GIANG VO/CN BA DINH	LE THI HONG	012xxxx398	338xxxx592	533398XXXXXX4201	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
445	120205	PGD HA HUY TAP/CN NGHE AN	NGUYEN THI THANH HOA	010xxxx970	338xxxx994	533398XXXXXX0320	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
446	120205	PGD HA HUY TAP/CN NGHE AN	NGUYEN THI THUY	010xxxx912	338xxxx384	533398XXXXXXXX8774	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
447	120205	PGD HA HUY TAP/CN NGHE AN	VO THI QUYNH HOA	010xxxx697	338xxxx840	533398XXXXXXXX9105	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
448	110301	PGD HA LONG/CN QUANG NINH	NGUYEN DUY THANG	011xxxx651	338xxxx640	533398XXXXXXXX2259	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
449	110801	PGD HAC THANH/CN THANH HOA	DINH THI BICH NGOC	010xxxx856	338xxxx397	533398XXXXXXXX8142	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
450	110405	PGD HAI AN/CN HAI PHONG	TRINH THI THU HAO	010xxxx205	338xxxx374	533398XXXXXXXX7486	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
451	110205	PGD HANG COT/CN HA NOI	DO TRUONG LUU	013xxxx682	338xxxx123	533398XXXXXXXX1010	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
452	110205	PGD HANG COT/CN HA NOI	NGO THE PHUONG	030xxxx821	338xxxx329	533398XXXXXXXX6036	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
453	110603	PGD HO GUOM/CN THANG LONG	NGUYEN THI THU HUONG	031xxxx418	338xxxx178	533398XXXXXXXX2664	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
454	110603	PGD HO GUOM/CN THANG LONG	NGUYEN HONG LIEN	011xxxx033	338xxxx002	533398XXXXXXXX9391	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
455	110411	PGD HO SEN/CN HAI PHONG	VU KHAC TOAN	010xxxx168	338xxxx960	533398XXXXXXXX8039	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
456	110411	PGD HO SEN/CN HAI PHONG	LE THI PHUONG THAO	012xxxx075	338xxxx125	533398XXXXXXXX8169	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
457	110411	PGD HO SEN/CN HAI PHONG	PHAM THI THANH HA	011xxxx447	338xxxx320	533398XXXXXXXX0908	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
458	110411	PGD HO SEN/CN HAI PHONG	LE THI NGOC ANH	327xxxx834	338xxxx362	533398XXXXXXXX0233	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
459	120202	PGD HO TUNG MAU/CN NGHE AN	NGUYEN BA NAM	011xxxx809	338xxxx676	533398XXXXXXXX2409	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
460	120202	PGD HO TUNG MAU/CN NGHE AN	HOANG LE PHUONG LY	012xxxx762	338xxxx103	533398XXXXXXXX6828	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
461	120202	PGD HO TUNG MAU/CN NGHE AN	NGUYEN NGOC YEN	010xxxx057	338xxxx992	533398XXXXXXXX8495	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
462	120108	PGD HOA CUONG/CN DA NANG	HO THI PHUONG	013xxxx720	338xxxx272	533398XXXXXXXX5461	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
463	120108	PGD HOA CUONG/CN DA NANG	NGUYEN THI DANG NGAN	010xxxx305	338xxxx921	533398XXXXXXXX2526	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
464	120108	PGD HOA CUONG/CN DA NANG	NGUYEN NGOC HUNG	011xxxx435	338xxxx838	533398XXXXXXXX1424	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
465	120108	PGD HOA CUONG/CN DA NANG	NGUYEN CANH XUAN LOC	011xxxx164	338xxxx351	533398XXXXXXXX0280	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
466	120108	PGD HOA CUONG/CN DA NANG	THAN THI KIEU OANH	010xxxx216	338xxxx610	533398XXXXXX6219	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
467	130103	PGD HOA HUNG/CN HCM	LY LE THUAN	010xxxx618	338xxxx173	533398XXXXXX4651	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
468	120103	PGD HOA KHANH/CN DA NANG	LE THI THUC	011xxxx830	338xxxx720	533398XXXXXX9557	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
469	120103	PGD HOA KHANH/CN DA NANG	LE THI KIEU OANH	012xxxx664	366xxxx846	554786XXXXXX6059	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
470	120109	PGD HOA XUAN/CN DA NANG	TRAN TRI DUNG	011xxxx048	366xxxx930	554786XXXXXX0856	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
471	111605	PGD HOANG CAU/CN VAN PHUC	BUI PHUONG ANH	010xxxx148	338xxxx978	533398XXXXXX8957	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
472	111605	PGD HOANG CAU/CN VAN PHUC	TRAN DIEM HANG	010xxxx242	338xxxx865	533398XXXXXX8406	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
473	111605	PGD HOANG CAU/CN VAN PHUC	DO VAN MANH	010xxxx262	338xxxx326	533398XXXXXX6836	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
474	111904	PGD HOANG MAI/ CN KINH DO	LA VAN OANH	011xxxx823	338xxxx433	533398XXXXXX8865	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
475	111904	PGD HOANG MAI/ CN KINH DO	DUONG THI THU HIEN	013xxxx565	338xxxx002	533398XXXXXX6864	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
476	110204	PGD HOANG QUOC VIET/CN HA NOI	DO THANH BINH	010xxxx149	338xxxx526	533398XXXXXX0108	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
477	110204	PGD HOANG QUOC VIET/CN HA NOI	TRAN VAN TUNG	013xxxx922	366xxxx201	554786XXXXXX2626	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
478	111503	PGD HOANG VAN THU/CN_HANTHUYEN	NGUYEN THU HANH	012xxxx470	338xxxx096	533398XXXXXX5395	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
479	111503	PGD HOANG VAN THU/CN_HANTHUYEN	PHAN THI HUYEN CHAU	012xxxx873	338xxxx478	533398XXXXXX9622	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
480	111503	PGD HOANG VAN THU/CN_HANTHUYEN	BUI THI THAO	010xxxx984	338xxxx961	533398XXXXXX7103	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
481	111503	PGD HOANG VAN THU/CN_HANTHUYEN	NGUYEN THI LOAN	300xxxx286	338xxxx928	533398XXXXXX0446	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
482	120501	PGD HOI AN/CN QUANG NAM	DAO THI MINH TINH	012xxxx821	338xxxx059	533398XXXXXX8216	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
483	120501	PGD HOI AN/CN QUANG NAM	BUI THI THU DIEU	010xxxx588	338xxxx697	533398XXXXXX8367	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
484	110314	PGD HONG HA/CN QUANG NINH	HA HONG NGOC	010xxxx792	338xxxx149	533398XXXXXX7514	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
485	110314	PGD HONG HA/CN QUANG NINH	NGUYEN HONG NHUNG	011xxxx981	338xxxx547	533398XXXXXX3375	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
486	110314	PGD HONG HA/CN QUANG NINH	HOANG TUAN LINH	013xxxx800	338xxxx349	533398XXXXXX6568	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
487	131502	PGD HONG NGU/CN DONG THAP	BUI THANH HUNG	011xxxx146	338xxxx075	533398XXXXXX1586	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
488	120201	PGD HUNG DUNG/CN NGHE AN	PHU ANH THAI	010xxxx873	338xxxx528	533398XXXXXX8764	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
489	120201	PGD HUNG DUNG/CN NGHE AN	VO THI THANH NGA	141xxxx003	338xxxx056	533398XXXXXX8319	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
490	110401	PGD KIEN AN/CN HAI PHONG	NGUYEN TIEN THO	013xxxx197	338xxxx558	533398XXXXXX1397	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
491	111101	PGD KIM LIEN/CN BA DINH	NGUYEN NGOC MAI	010xxxx698	338xxxx681	533398XXXXXX3259	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
492	111101	PGD KIM LIEN/CN BA DINH	LE MINH NGOC	012xxxx802	338xxxx619	533398XXXXXX6912	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
493	111101	PGD KIM LIEN/CN BA DINH	DO CAO DUNG	013xxxx934	338xxxx681	533398XXXXXX8099	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
494	110601	PGD LAC LONG QUAN/CN THANGLONG	NGUYEN THI HUYEN	010xxxx002	338xxxx388	533398XXXXXX9509	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
495	110601	PGD LAC LONG QUAN/CN THANGLONG	NGUYEN THI NGOC TRAM	011xxxx423	338xxxx665	533398XXXXXX7668	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
496	110601	PGD LAC LONG QUAN/CN THANGLONG	LE THI THANH THU	012xxxx233	338xxxx802	533398XXXXXX1082	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
497	110402	PGD LACH TRAY/CN HAI PHONG	BUI THI THANH XUAN	120xxxx523	338xxxx683	533398XXXXXX1566	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
498	110413	PGD LE DUAN/CN HAI PHONG	PHAN THI LIEN	012xxxx747	338xxxx869	533398XXXXXX9824	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
499	110413	PGD LE DUAN/CN HAI PHONG	CAO THI NGOC	328xxxx786	338xxxx542	533398XXXXXX3866	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
500	110802	PGD LE HOAN/CN THANH HOA	NGUYEN THI NGAN	013xxxx499	338xxxx545	533398XXXXXX2433	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
501	110802	PGD LE HOAN/CN THANH HOA	MAI ANH	011xxxx770	366xxxx319	554786XXXXXX6144	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
502	110802	PGD LE HOAN/CN THANH HOA	LUONG THI LIEN	010xxxx921	338xxxx372	533398XXXXXX4523	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
503	110802	PGD LE HOAN/CN THANH HOA	NGUYEN THI HIEN	011xxxx413	338xxxx681	533398XXXXXX8199	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
504	111505	PGD LE THANH NGHI/CN HANTHUYEN	DO THANH HUYEN	012xxxx846	338xxxx692	533398XXXXXX5426	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
505	111505	PGD LE THANH NGHI/CN HANTHUYEN	TRINH THI LE DUNG	012xxxx673	338xxxx139	533398XXXXXX4540	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
506	111505	PGD LE THANH NGHI/CN HANTHUYEN	NGUYEN TIEN MINH	013xxxx033	338xxxx330	533398XXXXXX7539	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
507	111505	PGD LE THANH NGHI/CN HANTHUYEN	TRAN THI THU GIANG	011xxxx158	338xxxx742	533398XXXXXX5256	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
508	111504	PGD LE TRONG TAN/CN HAN THUYEN	NGUYEN CHI CUONG	013xxxx361	338xxxx011	533398XXXXXX0946	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
509	111504	PGD LE TRONG TAN/CN HAN THUYEN	LE CONG THANH	010xxxx007	338xxxx994	533398XXXXXX5006	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
510	111504	PGD LE TRONG TAN/CN HAN THUYEN	TRANG MY LINH	011xxxx775	338xxxx006	533398XXXXXX8820	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
511	111905	PGD LE VAN LUONG/CN KINH DO	NGUYEN TUAN ANH	013xxxx025	338xxxx985	533398XXXXXX4291	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
512	111905	PGD LE VAN LUONG/CN KINH DO	NGUYEN THI SONG MAY	013xxxx667	338xxxx455	533398XXXXXX5403	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
513	111905	PGD LE VAN LUONG/CN KINH DO	TRAN HUONG LY	012xxxx444	338xxxx924	533398XXXXXX5194	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
514	111905	PGD LE VAN LUONG/CN KINH DO	DO VAN GIOI	013xxxx568	338xxxx175	533398XXXXXX5779	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
515	111905	PGD LE VAN LUONG/CN KINH DO	TRAN THI NGOC ANH	010xxxx797	338xxxx533	533398XXXXXX3805	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
516	111502	PGD LINH DAM/CN HAN THUYEN	PHAM THI THANH HUYEN	010xxxx418	338xxxx594	533398XXXXXX8516	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
517	111403	PGD LO DUC/CN DONG DO	NGUYEN THU HUONG	012xxxx930	338xxxx660	533398XXXXXX3271	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
518	111403	PGD LO DUC/CN DONG DO	HOANG NGHIA DUC	011xxxx774	338xxxx835	533398XXXXXX9228	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
519	111403	PGD LO DUC/CN DONG DO	VU KIM NGAN	011xxxx509	338xxxx342	533398XXXXXX6457	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
520	111203	PGD LONG BIEN/CN HOAN KIEM	NGUYEN DUC HIEU	012xxxx890	338xxxx379	533398XXXXXX9501	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
521	111203	PGD LONG BIEN/CN HOAN KIEM	NGUYEN THU TRANG	011xxxx850	338xxxx686	533398XXXXXX2760	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
522	130405	PGD LONG BINH TAN/CN DONG NAI	NGUYEN MINH DUC	090xxxx350	338xxxx917	533398XXXXXX9344	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
523	112002	PGD LUONG THE VINH/CN HA DONG	TRAN NGOC HA	013xxxx709	338xxxx619	533398XXXXXX6177	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
524	112002	PGD LUONG THE VINH/CN HA DONG	TRAN THI HOAI GIANG	012xxxx615	338xxxx816	533398XXXXXX0238	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
525	112002	PGD LUONG THE VINH/CN HA DONG	HOANG THI HAI YEN	320xxxx630	338xxxx283	533398XXXXXX2734	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
526	112702	PGD LUONGNGOCQUYEN/THA INGUYEN	TRAN THU THUY	011xxxx023	338xxxx070	533398XXXXXX6672	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
527	112702	PGD LUONGNGOCQUYEN/THA INGUYEN	DANG QUANG HUY	012xxxx032	338xxxx106	533398XXXXXX2872	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
528	110316	PGD MAO KHE/CN QUANG NINH	NGUYEN VAN THANH	012xxxx055	338xxxx837	533398XXXXXX4644	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
529	110316	PGD MAO KHE/CN QUANG NINH	NGUYEN VAN QUYNH	013xxxx884	338xxxx411	533398XXXXXX3296	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
530	110212	PGD MINH KHAI/CN HA NOI	LE QUOC KHANH	011xxxx567	338xxxx055	533398XXXXXX0629	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
531	112001	PGD MO LAO/CN HA DONG	NGUYEN THI HUYEN	011xxxx916	338xxxx935	533398XXXXXX0606	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
532	112001	PGD MO LAO/CN HA DONG	CAO THI BICH NGA	011xxxx961	338xxxx717	533398XXXXXX4666	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
533	110304	PGD MONG CAI/CN QUANG NINH	DO NGOC THUY	011xxxx065	338xxxx403	533398XXXXXX1699	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
534	110304	PGD MONG CAI/CN QUANG NINH	PHAM PHUONG THUY	012xxxx049	338xxxx247	533398XXXXXX5712	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
535	111704	PGD MY DINH/CN TAY HA NOI	ONG THI VAN	012xxxx815	338xxxx478	533398XXXXXX8531	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
536	111704	PGD MY DINH/CN TAY HA NOI	NGUYEN XUAN HAI	013xxxx065	338xxxx092	533398XXXXXX3924	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
537	111704	PGD MY DINH/CN TAY HA NOI	PHAM THI TAM	013xxxx510	338xxxx193	533398XXXXXX0919	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
538	111704	PGD MY DINH/CN TAY HA NOI	HA NGOC HOA	013xxxx800	338xxxx988	533398XXXXXX4405	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
539	130702	PGD MY QUY/CN AN GIANG	LE PHU CUONG	011xxxx828	338xxxx218	533398XXXXXX5018	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
540	130702	PGD MY QUY/CN AN GIANG	NGUYEN HUYNH HONG AN	010xxxx064	366xxxx503	554786XXXXXX0255	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
541	130702	PGD MY QUY/CN AN GIANG	LE THI HOANG MAI	012xxxx311	338xxxx333	533398XXXXXX4169	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
542	130703	PGD MY XUYEN/CN AN GIANG	NGUYEN THI THUY TRANG	010xxxx385	338xxxx383	533398XXXXXX5435	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
543	130703	PGD MY XUYEN/CN AN GIANG	TRAN THANH TUNG	013xxxx126	338xxxx089	533398XXXXXX6853	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
544	111106	PGD NAM DONG/CN BA DINH	NGUYEN THI PHUONG ANH	012xxxx031	338xxxx067	533398XXXXXX9562	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
545	111106	PGD NAM DONG/CN BA DINH	DOAN CONG TUAN	013xxxx375	338xxxx137	533398XXXXXX4169	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
546	111106	PGD NAM DONG/CN BA DINH	LE TRUNG DUC	013xxxx675	338xxxx063	533398XXXXXX3543	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
547	120902	PGD NGHI XUAN/CN HA TINH	NGUYEN TRUNG THANH	012xxxx239	338xxxx594	533398XXXXXX4348	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
548	111302	PGD NGHIA DO/CN HA THANH	NGUYEN THI HANG	013xxxx408	338xxxx777	533398XXXXXX9433	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
549	111302	PGD NGHIA DO/CN HA THANH	NGUYEN THI TAM	012xxxx952	338xxxx962	533398XXXXXX8560	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
550	111302	PGD NGHIA DO/CN HA THANH	NGUYEN THI KIM DUNG	013xxxx008	338xxxx369	533398XXXXXX6720	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
551	110410	PGD NGO QUYEN/CN HAI PHONG	PHAM THI MINH LE	327xxxx194	338xxxx842	533398XXXXXX3699	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
552	111402	PGD NGO THI NHAM/CN DONG DO	LE KHANH TUONG VAN	013xxxx856	338xxxx653	533398XXXXXX2381	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
553	111402	PGD NGO THI NHAM/CN DONG DO	BUI DUC MINH	011xxxx083	338xxxx496	533398XXXXXX9041	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
554	111402	PGD NGO THI NHAM/CN DONG DO	NGO MAI PHUONG	010xxxx482	338xxxx459	533398XXXXXX5308	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
555	110220	PGD NGUYEN HUE/CN THANG LONG	DAO THUY LINH	011xxxx133	338xxxx849	533398XXXXXX7794	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
556	130904	PGD NGUYEN THAI SON/CN SAI GON	NGUYEN THI MY HANH	010xxxx420	338xxxx526	533398XXXXXX8533	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
557	130904	PGD NGUYEN THAI SON/CN SAI GON	TRAN THI LE HUYEN	010xxxx060	338xxxx930	533398XXXXXX5738	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
558	130105	PGD NGUYEN THI DINH/CN HCM	NGUYEN THI LAN HUONG	011xxxx770	338xxxx614	533398XXXXXX8172	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
559	130110	PGD NGUYEN THI THAP/CN HCM	NGUYEN THI DUC HANH	013xxxx743	338xxxx248	533398XXXXXX4981	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
560	130112	PGD NGUYEN THIEN THUAT/CN HCM	TRAN ANH LAM	013xxxx482	338xxxx081	533398XXXXXX7223	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
561	111701	PGD NGUYEN TRAI/CN TAY HA NOI	PHAN THI HONG NHUNG	012xxxx598	338xxxx006	533398XXXXXX3467	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
562	111701	PGD NGUYEN TRAI/CN TAY HA NOI	NGO THU HUONG	307xxxx084	338xxxx530	533398XXXXXX4046	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
563	111701	PGD NGUYEN TRAI/CN TAY HA NOI	LE THI VINH	300xxxx389	338xxxx696	533398XXXXXX5188	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
564	111701	PGD NGUYEN TRAI/CN TAY HA NOI	DINH THANH HUONG	010xxxx962	338xxxx842	533398XXXXXX6461	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
565	111701	PGD NGUYEN TRAI/CN TAY HA NOI	PHAM THI HA	013xxxx039	338xxxx441	533398XXXXXX4630	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
566	111701	PGD NGUYEN TRAI/CN TAY HA NOI	VU THI HONG	013xxxx919	338xxxx890	533398XXXXXX4675	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
567	110211	PGD NGUYEN VAN CU/CN HA NOI	MAI THI NGOC LAN	013xxxx276	338xxxx291	533398XXXXXX3065	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
568	110211	PGD NGUYEN VAN CU/CN HA NOI	LE MINH DAT	030xxxx044	338xxxx418	533398XXXXXX3045	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
569	110211	PGD NGUYEN VAN CU/CN HA NOI	BUI THI HONG NHUNG	011xxxx152	338xxxx901	533398XXXXXX3388	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
570	110211	PGD NGUYEN VAN CU/CN HA NOI	KHUONG DUY LINH	012xxxx625	338xxxx545	533398XXXXXX7945	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
571	110211	PGD NGUYEN VAN CU/CN HA NOI	HA VAN TRUONG	011xxxx428	338xxxx228	533398XXXXXX3531	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
572	111303	PGD NGUYENKHANHTOAN/H A THANH	NGUYEN THI HA HUONG	303xxxx939	338xxxx238	533398XXXXXX9850	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
573	110502	PGD NHU QUYNH/CN HUNG YEN	HOANG DINH KHOI	011xxxx036	338xxxx054	533398XXXXXX9602	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
574	110408	PGD NIEM NGHIA/CN HAI PHONG	VU THI THU TRANG	000xxxx458	338xxxx152	533398XXXXXX7771	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
575	120107	PGD NUI THANH/CN DA NANG	TRAN LE HOANG KHANH	012xxxx836	338xxxx510	533398XXXXXX9406	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
576	112801	PGD PHAN THIET/CN TUYEN QUANG	TRAN THI PHUONG BAC	010xxxx490	366xxxx052	554786XXXXXX4338	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
577	112801	PGD PHAN THIET/CN TUYEN QUANG	DANG THI BICH HIEN	010xxxx319	338xxxx396	533398XXXXXX7743	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
578	112801	PGD PHAN THIET/CN TUYEN QUANG	NGUYEN THI PHUONG	011xxxx477	338xxxx466	533398XXXXXX8838	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
579	131901	PGD PHAN VAN TRI/PHUNHUAN	TRAN BAO HOANG	013xxxx590	338xxxx097	533398XXXXXX8491	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
580	110901	PGD PHO MOI/CN LAO CAI	NGUYEN PHUONG THUY	010xxxx060	338xxxx437	533398XXXXXX9607	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
581	112701	PGD PHO YEN/CN THAI NGUYEN	DUONG QUOC HUNG	013xxxx328	338xxxx825	533398XXXXXX8892	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
582	112701	PGD PHO YEN/CN THAI NGUYEN	NGUYEN THI PHUONG ANH	011xxxx946	338xxxx009	533398XXXXXX1701	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
583	130304	PGD PHONG DIEN/CN CAN THO	NGUYEN THI TUYET NGAN	012xxxx355	338xxxx970	533398XXXXXX3132	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
584	112703	PGD PHU BINH/CN THAI NGUYEN	NGUYEN THI THU HA	012xxxx802	338xxxx825	533398XXXXXX2576	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
585	120601	PGD PHU HOI/CN HUE	CAI VIET CHINH	012xxxx868	338xxxx908	533398XXXXXX7739	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
586	130114	PGD PHU LAM/CN HCM	PHAM NHAT LOAN	020xxxx186	366xxxx319	554786XXXXXXXX9841	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
587	120602	PGD PHU XUAN/CN HUE	PHAM THI THANH VAN	011xxxx945	338xxxx187	533398XXXXXXXX2048	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
588	120602	PGD PHU XUAN/CN HUE	NGUYEN HOANG DANG LOC	010xxxx904	338xxxx143	533398XXXXXXXX8299	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
589	112501	PGD PHUC YEN/CN VINH PHUC	TRAN TRUNG HIEU	012xxxx775	338xxxx075	533398XXXXXXXX8817	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
590	112501	PGD PHUC YEN/CN VINH PHUC	NGUYEN VIET CHINH	011xxxx811	338xxxx210	533398XXXXXXXX2761	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
591	130803	PGD PHUOC HAI/CN VUNG TAU	PHAM HONG LE	010xxxx844	338xxxx085	533398XXXXXXXX7203	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
592	130205	PGD PHUOC VINH - CN BINH DUONG	NGUYEN HOAI PHUONG	012xxxx540	338xxxx629	533398XXXXXXXX1912	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
593	130205	PGD PHUOC VINH - CN BINH DUONG	TRAN THI HUYEN	010xxxx926	338xxxx126	533398XXXXXXXX0869	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
594	130205	PGD PHUOC VINH - CN BINH DUONG	NGUYEN THI THUY LINH	011xxxx315	338xxxx157	533398XXXXXXXX9208	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
595	130903	PGD QUAN 11/CN SAI GON	TRAN THI DUNG	011xxxx493	338xxxx467	533398XXXXXXXX2101	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
596	130903	PGD QUAN 11/CN SAI GON	ON VAN KIET	010xxxx973	338xxxx969	533398XXXXXX8411	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
597	130903	PGD QUAN 11/CN SAI GON	MAI KIM XUAN	011xxxx144	338xxxx743	533398XXXXXX7901	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
598	110404	PGD QUAN TOAN/CN HAI PHONG	NGUYEN THI LAN	010xxxx940	338xxxx039	533398XXXXXX5638	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
599	110311	PGD QUANG HANH/CN QUANG NINH	TRAN THANH HOA	010xxxx707	366xxxx323	554786XXXXXX9226	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
600	110313	PGD QUANG TRUONG/CN QUANG NINH	BUI THUY DUYEN	011xxxx893	338xxxx129	533398XXXXXX6834	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
601	130602	PGD RACH SOI/CN KIEN GIANG	LE VAN AN	010xxxx680	366xxxx430	554786XXXXXX9080	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
602	110903	PGD SA PA/CN LAO CAI	LE THI MINH THANG	012xxxx728	338xxxx379	533398XXXXXX5144	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
603	110903	PGD SA PA/CN LAO CAI	VU THI HOANG	011xxxx541	338xxxx016	533398XXXXXX0192	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
604	110903	PGD SA PA/CN LAO CAI	DO THI QUYNH	012xxxx445	338xxxx485	533398XXXXXX6289	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
605	112101	PGD SO 1/CN KINH BAC	NGUYEN THI THANH HUYEN	010xxxx953	338xxxx480	533398XXXXXX3064	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
606	112101	PGD SO 1/CN KINH BAC	NGUYEN VAN KIEN	013xxxx634	338xxxx071	533398XXXXXX4276	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
607	112101	PGD SO 1/CN KINH BAC	NGUYEN VIET QUANG	012xxxx904	338xxxx818	533398XXXXXX9193	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
608	110308	PGD SO 1/CN QUANG NINH	DAO THI QUE	050xxxx523	338xxxx460	533398XXXXXX7539	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
609	110308	PGD SO 1/CN QUANG NINH	PHAM THI THUY HA	010xxxx608	338xxxx269	533398XXXXXX7844	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
610	110308	PGD SO 1/CN QUANG NINH	BUI DUC MAU	010xxxx911	338xxxx641	533398XXXXXX7493	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
611	130206	PGD SO SAO/CN BINH DUONG	VO HOANG AN	012xxxx901	338xxxx327	533398XXXXXX6264	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
612	130206	PGD SO SAO/CN BINH DUONG	DANG NGOC THOA	011xxxx299	338xxxx060	533398XXXXXX9292	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
613	130206	PGD SO SAO/CN BINH DUONG	NGUYEN THI HANH QUYEN	011xxxx688	338xxxx395	533398XXXXXX2608	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
614	110403	PGD SONG CAM/CN HAI PHONG	NGUYEN THU HANG	123xxxx814	338xxxx082	533398XXXXXX3078	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
615	120101	PGD SONG HAN/CN DA NANG	TRAN THI HOANG OANH	012xxxx816	366xxxx460	554786XXXXXX3469	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
616	120101	PGD SONG HAN/CN DA NANG	NGUYEN THI TRA MY	010xxxx008	338xxxx832	533398XXXXXXXX9475	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
617	112901	PGD TAM DIEP/CN NINH BINH	PHAM VAN DUYEN	013xxxx391	366xxxx896	554786XXXXXXXX3873	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
618	130404	PGD TAM HIEP/CN DONG NAI	PHAM VAN HOA	010xxxx529	338xxxx199	533398XXXXXXXX3752	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
619	130601	PGD TAN HIEP/CN KIEN GIANG	NGUYEN TRUNG TIN	010xxxx407	338xxxx974	533398XXXXXXXX6819	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
620	130601	PGD TAN HIEP/CN KIEN GIANG	TRAN VU THUY VAN	019xxxx720	338xxxx941	533398XXXXXXXX1549	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
621	130601	PGD TAN HIEP/CN KIEN GIANG	NGUYEN DANG SON	010xxxx819	338xxxx879	533398XXXXXXXX0868	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
622	130601	PGD TAN HIEP/CN KIEN GIANG	LE THI LE THU	012xxxx462	338xxxx735	533398XXXXXXXX7207	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
623	130601	PGD TAN HIEP/CN KIEN GIANG	PHAM SANG	013xxxx821	338xxxx158	533398XXXXXXXX2451	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
624	130601	PGD TAN HIEP/CN KIEN GIANG	DO CAO THANG	010xxxx932	366xxxx804	554786XXXXXXXX4278	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
625	130601	PGD TAN HIEP/CN KIEN GIANG	NGUYEN THE VINH	011xxxx292	338xxxx695	533398XXXXXXXX0516	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
626	130601	PGD TAN HIEP/CN KIEN GIANG	LE THI KIM LOAN	010xxxx415	338xxxx603	533398XXXXXX2809	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
627	130601	PGD TAN HIEP/CN KIEN GIANG	PHAM THI MY ANH	010xxxx184	338xxxx753	533398XXXXXX7211	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
628	121001	PGD TAN LOI/CN DAK LAK	VO THI MAI THI	012xxxx603	338xxxx305	533398XXXXXX1278	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
629	130107	PGD TAN PHU/CN HCM	LE THI NGOC HOA	020xxxx309	338xxxx417	533398XXXXXX1324	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
630	130107	PGD TAN PHU/CN HCM	DUONG THI KIM YEN	011xxxx934	338xxxx009	533398XXXXXX2160	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
631	112003	PGD TAN TRIEU/CN HA DONG	HOANG MINH DUC	010xxxx802	338xxxx323	533398XXXXXX0073	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
632	112003	PGD TAN TRIEU/CN HA DONG	NGUYEN DUY THAI	013xxxx419	338xxxx142	533398XXXXXX3558	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
633	112003	PGD TAN TRIEU/CN HA DONG	NGO THI THANH PHUONG	012xxxx044	338xxxx737	533398XXXXXX0348	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
634	112003	PGD TAN TRIEU/CN HA DONG	LUONG KHANH TAN	012xxxx530	338xxxx367	533398XXXXXX0465	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
635	112003	PGD TAN TRIEU/CN HA DONG	VU THI THU	013xxxx141	338xxxx051	533398XXXXXX5625	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
636	120105	PGD TAY DA NANG/CN DA NANG	LE THI HOAI PHUC	012xxxx990	338xxxx450	533398XXXXXX6493	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
637	111802	PGD TAY HO TAY/CN THU DO	PHAM DIEU LINH	012xxxx022	338xxxx898	533398XXXXXX1996	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
638	111802	PGD TAY HO TAY/CN THU DO	NGUYEN THI NHUNG	012xxxx023	338xxxx295	533398XXXXXX4047	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
639	111802	PGD TAY HO TAY/CN THU DO	VU NGOC TRINH	010xxxx168	338xxxx981	533398XXXXXX7030	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
640	111802	PGD TAY HO TAY/CN THU DO	TRAN THI THANH LOAN	011xxxx793	338xxxx147	533398XXXXXX7329	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
641	111202	PGD TAY HO/CN HOAN KIEM	TRAN PHUONG	013xxxx059	338xxxx810	533398XXXXXX6638	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
642	111202	PGD TAY HO/CN HOAN KIEM	NGUYEN THI TY	011xxxx521	338xxxx847	533398XXXXXX0877	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
643	110215	PGD TAY SON/CN THANG LONG	LUONG MANH THANG	012xxxx245	338xxxx933	533398XXXXXX1826	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
644	110201	PGD THAI HA/CN HA NOI	VU THAI SON	010xxxx505	338xxxx931	533398XXXXXX7069	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
645	110201	PGD THAI HA/CN HA NOI	TRAN THUY NGOC	012xxxx015	338xxxx201	533398XXXXXX2776	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
646	111103	PGD THAI THINH/CN BA DINH	NGUYEN THI NGOC THUY	304xxxx171	338xxxx294	533398XXXXXX0840	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
647	111103	PGD THAI THINH/CN BA DINH	TRAN THI VAN YEN	010xxxx414	338xxxx426	533398XXXXXX6181	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
648	112602	PGD THAI THUY/CN THAI BINH	DAO DUY HIEN	011xxxx218	338xxxx758	533398XXXXXX6415	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
649	112602	PGD THAI THUY/CN THAI BINH	DAO DUY HIEN	011xxxx218	366xxxx557	554786XXXXXX0561	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
650	111604	PGD THANG LOI/CN VAN PHUC	VUONG YEN NGOC	012xxxx142	338xxxx448	533398XXXXXX4965	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
651	120106	PGD THANH BINH/CN DANANG	TRAN THU TUYET	013xxxx732	338xxxx248	533398XXXXXX7305	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
652	120104	PGD THANH KHE/CN DA NANG	TRAN THANH SON	012xxxx464	338xxxx122	533398XXXXXX1630	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
653	130307	PGD THOT NOT/CN CAN THO	HO THI MY HUONG	011xxxx319	366xxxx269	554786XXXXXX4312	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
654	130307	PGD THOT NOT/CN CAN THO	NGUYEN THI THAO NGAN	010xxxx726	338xxxx085	533398XXXXXX6133	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
655	130207	PGD THUAN AN/CN BINH DUONG	NGUYEN HAI LINH	010xxxx172	338xxxx145	533398XXXXXX2538	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
656	110218	PGD THUY KHUE/CN HA NOI	LE CONG CHUNG	011xxxx190	338xxxx489	533398XXXXXX9658	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
657	110218	PGD THUY KHUE/CN HA NOI	TIEU HAI VAN	010xxxx412	338xxxx429	533398XXXXXX4920	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
658	110218	PGD THUY KHUE/CN HA NOI	NGUYEN THU HUONG	010xxxx445	338xxxx897	533398XXXXXX6851	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
659	110218	PGD THUY KHUE/CN HA NOI	NGUYEN HOANG YEN	011xxxx865	338xxxx573	533398XXXXXX2354	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
660	110218	PGD THUY KHUE/CN HA NOI	BUI HUU THINH	010xxxx629	338xxxx172	533398XXXXXX3430	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
661	110409	PGD THUY NGUYEN/CN HAI PHONG	NGUYEN TIEN QUANG	327xxxx731	338xxxx479	533398XXXXXX5692	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
662	112601	PGD TIEN HAI/CN THAI BINH	DO HAI BANG	012xxxx474	338xxxx489	533398XXXXXX5935	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
663	110406	PGD TO HIEU/CN HAI PHONG	TRAN VIET LONG	010xxxx366	338xxxx665	533398XXXXXX0099	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
664	110406	PGD TO HIEU/CN HAI PHONG	DO THI HONG NGAN	120xxxx426	338xxxx572	533398XXXXXX4670	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
665	110406	PGD TO HIEU/CN HAI PHONG	NGUYEN THI BICH NGOC	011xxxx980	338xxxx272	533398XXXXXX9195	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
666	111601	PGD TON DUC THANG/CN VAN PHUC	TA THANH THUY	010xxxx719	338xxxx019	533398XXXXXX7186	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
667	111703	PGD TRAN DANG NINH/CNTAY HANOI	NGUYEN CONG MINH	012xxxx449	338xxxx928	533398XXXXXX6408	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
668	111703	PGD TRAN DANG NINH/CNTAY HANOI	LUONG TRUNG HIEU	013xxxx921	338xxxx933	533398XXXXXX8887	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
669	111703	PGD TRAN DANG NINH/CNTAY HANOI	NGUYEN THI HOA	010xxxx706	338xxxx582	533398XXXXXX8846	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
670	111703	PGD TRAN DANG NINH/CNTAY HANOI	PHAN DUY TUAN	013xxxx425	338xxxx354	533398XXXXXX9460	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
671	111703	PGD TRAN DANG NINH/CNTAY HANOI	NGUYEN THI HOA	011xxxx668	338xxxx190	533398XXXXXX8312	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
672	111703	PGD TRAN DANG NINH/CNTAY HANOI	CAO DUC DAI	010xxxx543	338xxxx648	533398XXXXXX2608	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
673	111703	PGD TRAN DANG NINH/CNTAY HANOI	LE QUOC LONG	013xxxx345	338xxxx584	533398XXXXXX4532	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
674	111305	PGD TRAN DUY HUNG/CN HA THANH	DO VIET TAN	011xxxx862	338xxxx327	533398XXXXXX4319	200,000	Hoàn tiền (bổ sung đợt 2) theo UD 2.2
675	111305	PGD TRAN DUY HUNG/CN HA THANH	NGUYEN THI HANG	013xxxx893	338xxxx104	533398XXXXXX3576	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
676	112603	PGD TRAN LAM/CN THAI BINH	PHAM THI HIEN	012xxxx596	338xxxx874	533398XXXXXX4069	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
677	131602	PGD TRAN VAN THOI/CN CA MAU	PHAN MINH DUC	013xxxx182	338xxxx101	533398XXXXXX3205	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
678	131602	PGD TRAN VAN THOI/CN CA MAU	TA HOANG UT	013xxxx527	338xxxx236	533398XXXXXX2580	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
679	111405	PGD TRANG AN/ CN DONG DO	TRIEU VIET KHANH	012xxxx811	338xxxx835	533398XXXXXX6691	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
680	111405	PGD TRANG AN/ CN DONG DO	NGUYEN DANG DOANH	011xxxx938	338xxxx507	533398XXXXXX9001	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
681	111405	PGD TRANG AN/ CN DONG DO	DANG VAN TAI	012xxxx120	338xxxx833	533398XXXXXX6405	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
682	111405	PGD TRANG AN/ CN DONG DO	NGUYEN TUAN NGHIA	050xxxx479	338xxxx373	533398XXXXXX8948	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
683	111405	PGD TRANG AN/ CN DONG DO	TA VAN TOAI	050xxxx250	338xxxx880	533398XXXXXX4140	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
684	130402	PGD TRANG BOM/CN DONG NAI	NGUYEN THI THU HA	092xxxx930	338xxxx527	533398XXXXXX1414	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
685	111404	PGD TRIEUVIETVUONG/CN DONG DO	VU NHU QUYNH	012xxxx036	366xxxx933	554786XXXXXX8065	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
686	111404	PGD TRIEUVIETVUONG/CN DONG DO	TRUONG MINH DUC	011xxxx101	334xxxx628	533398XXXXXX0837	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
687	111404	PGD TRIEUVIETVUONG/CN DONG DO	TRUONG QUE HOA	304xxxx952	366xxxx132	554786XXXXXX4912	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
688	111901	PGD TRUNG YEN/CN KINH DO	VU THI KHUYEN	013xxxx215	338xxxx838	533398XXXXXX8299	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
689	111901	PGD TRUNG YEN/CN KINH DO	NGUYEN THANH CUONG	011xxxx080	338xxxx902	533398XXXXXX0645	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
690	111901	PGD TRUNG YEN/CN KINH DO	NGUYEN THI MY THU	013xxxx783	338xxxx567	533398XXXXXX5546	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
691	131702	PGD TUY PHUOC/CN BINH DINH	LUONG THU THAO TRANG	011xxxx123	338xxxx220	533398XXXXXX6594	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
692	110407	PGD VAN CAO/CN HAI PHONG	PHAM CONG THANG	120xxxx028	366xxxx390	554786XXXXXX6422	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
693	110315	PGD VAN DON/CN QUANG NINH	TRAN BUI THANG	011xxxx415	338xxxx989	533398XXXXXX6869	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
694	120301	PGD VINH PHUOC/CN KHANH HOA	TRAN LE HUNG NIN	013xxxx110	338xxxx461	533398XXXXXX2745	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
695	111102	PGD VUONG THUA VU/CN BA DINH	NGUYEN THI LAN HUONG	012xxxx786	338xxxx227	533398XXXXXX2581	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
696	111102	PGD VUONG THUA VU/CN BA DINH	DINH THUY DUONG	010xxxx162	338xxxx500	533398XXXXXX9703	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
697	111102	PGD VUONG THUA VU/CN BA DINH	TRAN TUAN HOAN	011xxxx001	338xxxx971	533398XXXXXX7909	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
698	111102	PGD VUONG THUA VU/CN BA DINH	NGUYEN HONG VAN	011xxxx866	338xxxx092	533398XXXXXX5680	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
699	111102	PGD VUONG THUA VU/CN BA DINH	NGUYEN THI THANH THUY	010xxxx692	338xxxx922	533398XXXXXX1592	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
700	111102	PGD VUONG THUA VU/CN BA DINH	LE XUAN THANG	011xxxx539	338xxxx734	533398XXXXXX6311	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
701	111102	PGD VUONG THUA VU/CN BA DINH	DO THI QUYEN	010xxxx439	338xxxx640	533398XXXXXX4105	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
702	111304	PGD XUAN DINH/CN THU DO	TRUONG HONG THAM	011xxxx223	338xxxx436	533398XXXXXX3394	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
703	111304	PGD XUAN DINH/CN THU DO	NGUYEN THI VAN ANH	011xxxx720	338xxxx843	533398XXXXXX3318	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
704	111304	PGD XUAN DINH/CN THU DO	NGUYEN TRUNG KIEN	012xxxx878	338xxxx625	533398XXXXXX3036	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
705	111304	PGD XUAN DINH/CN THU DO	LE THI HONG NHUNG	013xxxx455	338xxxx955	533398XXXXXX2395	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
706	111702	PGD XUAN THUY/CN TAY HA NOI	NGUYEN TRUONG DINH	011xxxx247	366xxxx983	554786XXXXXXXX2670	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
707	111702	PGD XUAN THUY/CN TAY HA NOI	TRINH THI HIEN	010xxxx783	338xxxx086	533398XXXXXXXX1881	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
708	111702	PGD XUAN THUY/CN TAY HA NOI	LA THI LOAN	013xxxx770	338xxxx273	533398XXXXXXXX2109	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
709	130801	PGD XUYEN MOC/CN VUNG TAU	HO THUC ANH	011xxxx281	338xxxx623	533398XXXXXXXX8005	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
710	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN HONG ANH	011xxxx003	338xxxx348	533398XXXXXXXX5290	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
711	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	TRUONG BAO THANG	012xxxx508	338xxxx185	533398XXXXXXXX7702	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
712	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN CONG MINH	010xxxx824	338xxxx366	533398XXXXXXXX0819	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
713	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	TRAN THI THUY	010xxxx695	338xxxx483	533398XXXXXXXX9864	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
714	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	BUI BANG ANH	012xxxx994	338xxxx237	533398XXXXXXXX9106	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
715	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	TRINH NGOC LINH	031xxxx705	338xxxx342	533398XXXXXXXX1155	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
716	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN KIM HANG	013xxxx357	338xxxx722	533398XXXXXX8410	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
717	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	LUU HONG HANH	011xxxx957	338xxxx922	533398XXXXXX5261	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
718	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	LE ANH TU	300xxxx434	338xxxx119	533398XXXXXX4325	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
719	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	LE HONG LINH	013xxxx648	338xxxx837	533398XXXXXX8611	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
720	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	ON DUC HUY	013xxxx216	338xxxx071	533398XXXXXX4833	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
721	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN KIEU LINH	010xxxx724	338xxxx331	533398XXXXXX6994	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
722	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	BUI THI THU TRA	010xxxx117	338xxxx963	533398XXXXXX4466	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
723	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	PHAM TUAN HUNG	010xxxx868	334xxxx504	533398XXXXXX2260	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
724	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	PHAN NGOC HUYEN	013xxxx784	338xxxx093	533398XXXXXX8418	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
725	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	LE QUANG ANH	011xxxx993	334xxxx424	533398XXXXXX4821	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
726	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	VU TRONG LAM	010xxxx585	338xxxx526	533398XXXXXX4816	500,000	Hoàn tiền theo UD 2.2
727	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN THI HAI YEN	012xxxx562	338xxxx896	533398XXXXXX6311	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
728	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	DANG HA XUAN	012xxxx113	338xxxx721	533398XXXXXX0999	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
729	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	TRAN THI DINH	012xxxx653	338xxxx819	533398XXXXXX4049	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
730	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	HOANG THI MINH TRANG	011xxxx366	338xxxx019	533398XXXXXX6454	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
731	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	LE THI THUONG THUONG	300xxxx396	338xxxx049	533398XXXXXX9546	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
732	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	PHAM THI THUY LINH	010xxxx082	366xxxx828	554786XXXXXX0956	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
733	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN HA VIET ANH	011xxxx003	338xxxx277	533398XXXXXX7932	300,000	Hoàn tiền theo UD 2.1
		TỔNG CỘNG					345,400,000	

Mọi thông tin chi tiết về sản phẩm và chương trình vui lòng liên hệ:
Hotline SHB: *6688 / 024.6275.4332 hoặc Website: www.shb.com.vn